hợp đồng 2 chiều để tạo khả năng trao đổi hàng hóa giữa Nhà nước và nhân dân, về lương thực là 52.700kg, về thực phẩm là 4.700kg. Năm 1977, diện tích toàn xã cấy được 1.624,90 bung, sản lượng 357.280kg, nộp thuế được 23.700kg, nghĩa vụ bán thực phẩm được 3.362kg.

Tuy nhiên, đến thời điểm này các hợp tác xã bắt đầu bộc lộ một số hạn chế, khiến sản xuất nông nghiệp của xã phát triển chậm, không đều. Đó là: phong trào thâm canh tăng năng suất, các biện pháp kỹ thuật áp dụng chưa tốt, hợp tác xã chỉ độc canh cây lúa, chưa mạnh dạn tổ chức thêm ngành nghề, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao; tư tưởng nể nang không mạnh dạn đấu tranh, tinh thần tự phê bình và phê bình còn yếu, nhận thức về tình hình cách mạng, nhiệm vụ trong thời kỳ mới của cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của ban Chi ủy còn yếu. Việc giao kế hoạch trong các hợp tác xã phần nhiều theo ý kiến chủ quan của lãnh đạo áp đặt, không tuân theo nguyên tắc, căn cứ vào điều kiện cụ thể để giao, có khi còn giao chỉ tiêu bằng biện pháp hành chính từ trên xuống. Các hợp tác xã ở Bình Trung khi nhận được chỉ tiêu kế hoạch trên giao chỉ biết hô hào xã viên khắc phục khó khăn tích cực lao động sản xuất, cùng với những lúng túng trong điều hành của cán bộ, tác động thiên nhiên khắc nghiệt nên nhiều năm mức độ hoàn thành kế hoạch của hợp tác xã ở xã không cao, phong trào thi đua sản xuất thường chỉ được xếp loại trung bình so với các xã trong huyện, cuộc sống của xã viên chưa thật sự ổn định vững chắc.

Việc chăm sóc và bảo vệ rừng đã được Chi bộ quan tâm nhưng công tác vận động nhân dân chấp hành pháp chế bảo vệ rừng còn nhiều hạn chế. Một số hộ còn phát nương trồng lúa, sắn vào các khu rừng có gỗ quý và rừng đầu nguồn nước.

Công tác giáo dục được chú trọng, năm học 1975-1976, trường cấp I, II Bình Trung đã tổ chức được 7 lớp. Khóa đầu tiên trường có hơn 10 em được thi tốt nghiệp cấp II.

Trạm xá xã làm tốt công tác khám chữa một số bệnh thông thường cho nhân dân, đồng bào dân tộc trước kia ốm đau thường mời thầy cúng, nay hầu hết mọi người có bệnh đều đến trạm xá khám, dùng thuốc điều trị. Thực hiện Chỉ thị số 01 của Huyện ủy Chợ Đồn về phát động phong trào thực hiện 3 công trình vệ sinh. Chi bộ, chính quyền và ngành y tế đã vận động nhân dân các dân tộc trong xã xây dựng nhà vệ sinh, buồng tắm, giếng nước ăn đảm bảo vệ sinh. Năm 1978, xã Bình Trung được công nhận là xã dứt điểm 3 công trình vệ sinh.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản và thực hiện nghĩa vụ dân công, năm 1976 xã đã hoàn thành cầu treo đường sang nhà trường cấp I, II Leo Cù. Ngày 1-11-1977, xã đã huy động 58 dân công tham gia làm con đường Yên Nhuận - Phong Huân với 870 ngày công. Tháng 3-1977, xã lại huy động 9 đoàn viên, thành niên và dân công đi tham gia xây dựng hồ Núi Cốc. Tháng 3-1978, xã tiếp tục huy động 13 thanh niên và dân công đi tham gia làm đường Bắc Chợ Rã.

Giữa lúc cả nước nói chung, nhân dân Bình Trung nói riêng đang hăng hái thi đua lao động sản xuất chăm lo xây dựng cuộc sống mới thì các thế lực thù địch nước ngoài liên tiếp vi phạm chủ quyền lãnh thổ Việt Nam. Năm 1978 - 1979, chiến tranh biên giới Tây Nam và chiến tranh biên giới phía Bắc xảy ra. Nhiệm vụ lúc này của toàn huyện Chợ Đồn nói chung, nhân dân Bình Trung nói riêng là chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Thực hiện Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, những người con Bình Trung lại hừng hực khí thế lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Năm 1979[1], qua 2 đợt Bình Trung đã tiễn đưa 18 thanh niên lên đường nhập ngũ (trong đó có 3 người tái ngũ tăng cường cho mặt trận biên giới), 20 dân quân được chọn bổ sung quân số cho Tiểu đoàn 379 của huyện. Nhân dân trong xã đã đóng góp 600kg gạo, 200kg thực phẩm và 1.500 đồng tiền mặt ủng hộ Tiểu đoàn 379. Đồng thời, đóng góp hàng trăm ngày công để xây dựng lán trại ở các khu sơ tán như Hợp tác xã Quảng Bình ở Khuổi Pạu, Hợp tác xã Tân Thành ở Khuổi Khao, xây dựng địa điểm làm kho lương thực ở Khuổi Pạu và trạm xá ở Khuổi Khao, đào hầm hào bố trí thế trận phòng thủ, trực chiến. Lực lượng dân quân xã được trang bị thêm vũ khí, gấp rút huấn luyện theo phương án tác chiến với thành lập 2B cơ động, đồng thời cử 22 dân quân đi đào hào ở xã Đại Sảo, bố trí 3 lực lượng: lực lượng chiến đấu, lực lượng phục vụ chiến đấu và lực lượng bảo vệ sơ tán.

---

1. Ngày 19-9-1978, xã Bình Trung giao nộp 3000 chiếc chông tre cho huyện.

Ngày 3-3-1979, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Chỉ thị số 08 - CT/BT về việc đón tiếp, giúp đỡ và sắp xếp việc làm cho đồng bào vùng chiến sự sơ tán đến tỉnh Bắc Thái. Thực hiện chủ trương đó, xã Bình Trung đã tiếp nhận 13 hộ với 78 nhân khẩu đồng bào giáp biên từ Cao Bằng sơ tán đến xã. Sau khi Trung Quốc tuyên bố rút quân, hưởng ứng cuộc vận động giúp đỡ đồng bào Cao Bằng khắc phục hậu quả chiến tranh, xã Bình Trung đã đóng góp được 447 đồng, 767kg thóc, 2.100kg thóc giống, 1.221m vải các loại và 4 con trâu. Ngày 26-2-1980, nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Thân, đồng bào các dân tộc Bình Trung đã ủng hộ bộ đội biên giới 480 cái bánh chưng.

Ngày 29 và 30-10-1979, Đại hội chi bộ xã Bình Trung[1] lần thứ XII, nhiệm kỳ 1979-1981 được tổ chức. Đại hội đã thông qua báo cáo của nhiệm kỳ 1977-1979 và phương hướng nhiệm kỳ 1979-1981, mục tiêu cụ thể được đại hội đề ra là: Phấn đấu lúa 1 vụ 1.129,5 bung, 2 vụ 577 bung, năng suất đạt 230kg/bung. Tổng sản lượng lương thực là 392.380kg, lương thực bình quân là 26kg/người/tháng. Khai thác lâm sản vàu 6000 cây, gỗ tạp 300m^3. Tổng đàn trâu 583 con, dê 380 con, ngoài ra còn 56 con ngựa.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy, đồng chí Ma Doãn Tường được bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Đức Chu làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Văn Thành làm Thường trực Đảng.

Tính đến ngày 31-12-1980, diện tích đất tự nhiên của xã Bình Trung thực có là 7.128ha,trong đó đất nông nghiệp

---

1. Lúc này toàn xã có 1.253 nhân khẩu.

141ha (chiếm 2,3%), đất rừng 3.452ha (chiếm 49%), đất trống đồi núi trọc 1.587ha, đất khác 1.790ha.

Năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII, nhân dân các dân tộc Bình Trung đã thực hiện được 725,3 bung lúa vụ xuân, 1.188,8 bung lúa mùa. Tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 459.120kg. Mức thuế ổn định nghĩa vụ 5 năm (1980-1984) thuế là 23.700kg, nghĩa vụ 21.000kg.

Thực hiện cuộc vận động nông dân thực hiện Chỉ thị 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 61-CP của Hội đồng Chính phủ về tổ chức lại sản xuất hợp nhất các hợp tác xã thành một đơn vị quản lý kinh tế và phân phối thống nhất trong toàn xã. Theo chỉ đạo chung của huyện, Chi bộ Đảng xã Bình Trung đã tổ chức cuộc sinh hoạt thảo luận ý kiến đảng viên và quần chúng nhân dân, xem xét điều kiện cụ thể. Cuối cùng cả Chi bộ và xã viên đều nhất trí hợp nhất các hợp tác xã. Ngày 10-5-1980, Đại hội hợp nhất 3 hợp tác xã: Hợp tác xã Quảng Bình, Hợp tác xã Tân Thành và Hợp tác xã Bản Ca để thành lập Hợp tác xã Bình Thành được tiến hành. Ban quản trị Hợp tác xã Bình Thành gồm 7 người, ông Nông Văn Đồng làm Chủ nhiệm.

Công tác xây dựng Đảng có nhiều cố gắng. Đảng viên được học Nghị quyết 23, 24 của Trung ương, 4 bài cơ bản trong chương trình cơ sở, Nghị quyết 45 của Tỉnh ủy Bắc Thái và Nghị quyết 21 của Huyện ủy Chợ Đồn. Các nghị quyết đó cũng được đưa ra toàn dân học tập. Trong nhiệm kỳ, Chi bộ đã đề ra Nghị quyết mỗi đảng

viên phải phấn đấu đạt loại khá trở lên, nhiều đảng viên đã phấn đấu tốt. Đợt phát thẻ ngày 11-8-1980 đã có 22/28 đảng viên đủ tiêu chuẩn nhận thẻ. Để nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đảng viên trong xã, xã đã mời giáo viên trường Đảng huyện về mở lớp huấn luyện chính trị sơ cấp tại địa phương, đảng viên được học 2 bài chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và thảo luận dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Sau đợt học tập, cán bộ, đảng viên trong xã càng được củng cố về tư tưởng, hiểu rõ về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác. Trong nhiệm kỳ, xã đã kết nạp được thêm 5 đảng viên.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, với những thành tựu đạt được trong kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976 - 1980), nền kinh tế - xã hội của Bình Trung đã có những khởi sắc nhất định, nhân dân được hưởng cuộc sống hòa bình. Những kết quả đạt được trong thời kỳ đầu cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội là điều kiện thuận lợi để Bình Trung tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

II. NHÂN DÂN BÌNH TRUNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ BA VÀ TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THEO CHỈ THỊ 100 (1981-1985)

Bước vào những năm 1981-1982, nền kinh tế của đất nước lâm vào khủng hoảng, trì trệ, mất cân đối nghiêm trọng. Nạn khan hiếm lương thực diễn ra trên tất cả các

vùng nông thôn miền Bắc. Là một nước nông nghiệp, nhưng hàng năm nước ta vẫn phải nhập khẩu hàng triệu tấn lương thực. Nguyên nhân trì trệ của sản xuất nông nghiệp là do cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp bộc lộ những yếu kém, không còn phù hợp với giai đoạn này.

Việc quản lý, điều hành trong các hợp tác xã ngày càng lúng túng, không phát huy được hiệu lực. Những yếu kém bất cập trong quá trình làm ăn tập thể đã dẫn đến tình trạng buông lỏng quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, đất đai. Hiện tượng tham ô, tiêu cực diễn ra thường xuyên, thu nhập lương thực bình quân theo đầu người giảm, không đảm bảo sản lượng lương thực... Đây là tình trạng chung của cả nước, nhưng cũng là tình trạng diễn ra phổ biến ở hợp tác xã Bình Trung.

Trước tình hình đó, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa V ra Chỉ thị 100-CT/TW về "cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp" trên tất cả các địa phương trong cả nước (gọi tắt là khoán 100) với mục đích: "Bảo đảm phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế trên cơ sở lôi cuốn được mọi người hăng hái tham gia lao động, sử dụng đất đai và các cơ sở vật chất kỹ thuật... Không ngừng nâng cao thu nhập và đời sống xã viên". Đây là một bước ngoặt quan trọng trong quá trình chuyển biến nhận thức của người dân trong nền kinh tế tự chủ.

Cải tiến cơ chế quản lý kinh tế là một trong bốn nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong các năm 1981-1985, được

cấp ủy, chính quyền, các đơn vị kinh tế quốc doanh, tập thể quán triệt thực hiện. Đó là đẩy mạnh phát triển sản xuất, giải quyết vấn đề cấp bách về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, đảm bảo những yêu cầu cơ bản đời sống nhân dân về ăn, ở, mặc, học hành, đi lại, chữa bệnh, chăm sóc trẻ em, đóng góp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trên cơ sở cải tiến cơ chế quản lý, thực hiện hài hòa 3 lợi ích kinh tế, khoán sản phẩm cho người lao động. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường lực lượng quốc phòng, cảnh giác sẵn sàng chiến đấu, làm thất bại chiến tranh phá hoại nhiều mặt và âm mưu gây bạo loạn lật đổ của kẻ địch...

Ở Bình Trung, Chỉ thị 100 đã được đảng viên và nhân dân nhiệt tình đón nhận. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Chợ Đồn, Chi bộ Đảng xã Bình Trung đã triển khai tổ chức lại sản xuất theo Chỉ thị 100 giao cho hợp tác xã định mức khoán cho các hộ và từng người lao động. Căn cứ vào diện tích đất của xã Bình Trung, xã đã giao khoán cho lao động chính 900m^2, kể cả 2 vụ cứ 3 khẩu ăn theo được tính thêm 1 suất lao động chính. Cách giao khoán này đã tạo khí thế mới cho người nông dân trong lao động sản xuất trên mảnh ruộng khoán, xã viên tự tính toán khả năng lao động, hợp tác xã đảm bảo cung cấp giống, điều tiết thủy lợi và sức kéo, cuối vụ xã viên phải nộp sản lượng do hợp tác xã khoán, còn lại xã viên được hưởng.

Tháng 3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng Cộng sản Việt Nam họp tại Hà Nội. Đại hội

đề ra phương hướng, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, đồng thời thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985). Sau Đại hội Đảng toàn quốc, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, từ đó ra sức phấn đấu, thực hiện bốn mục tiêu do Đại hội Đảng đề ra. Trước hết, không ngừng cải tiến công tác quản lý, nâng cao năng suất lao động, mở rộng diện tích các loại cây trồng (cây lúa là chính) nhằm vượt ba chỉ tiêu về diện tích, năng suất, sản lượng. Hợp tác xã cùng bà con xã viên nỗ lực khắc phục khó khăn, vượt qua trở ngại về thời tiết, sâu bệnh diễn biến phức tạp, cung ứng vật tư mất cân đối và các hạn chế do cơ chế quản lý quan liêu bao cấp kéo dài. Phấn đấu trong 3 năm từ 1983-1985, tập trung lao động để đưa diện tích, năng suất, sản lượng lương thực cao hơn nhiệm kỳ 1976-1980.

Ngày 22-12-1981, Đại hội Chi bộ xã Bình Trung nhiệm kỳ 1982-1984, vòng 1 được tổ chức để thảo luận các văn kiện của Trung ương, tỉnh, huyện và bầu đại biểu đi dự đại hội cấp trên.

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HU của Huyện ủy Chợ Đồn ngày 15-6-1982 về việc thành lập Đảng bộ xã Bình Trung, ngày 1-7-1982, Đảng bộ xã Bình Trung được thành lập. Ngày 6-11-1982, Đại hội Đảng bộ xã Bình Trung, nhiệm kỳ 1982-1984 (vòng 2)[1] được tổ chức với sự tham dự của 31 đảng viên. Đại hội đã thông qua báo

1. Đây được coi là Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất.

cáo của nhiệm kỳ 1979-1982 và chỉ ra một số tồn tại của Ban Chi ủy khóa 1979-1982 như công tác lãnh đạo chưa kiên quyết, một số chỉ tiêu đạt thấp, không kết nạp được đảng viên mới. Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1982-1984. Đại hội bầu Ban Chấp hành, đồng chí Ma Doãn Tường được bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Đức Chu được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Xuân Tường làm Thường trực.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Bình Trung là một sự kiện chính trị quan trọng đối với cán bộ và nhân dân trong xã. Đây là mốc son lịch sử, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức cơ sở Đảng tại địa phương. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung quyết tâm đoàn kết, phấn đấu, phát huy nội lực, linh hoạt, sáng tạo để thực hiện thắng lợi Nghị quyết 100 của Đảng.

Sau Đại hội, xã tổ chức học tập rộng rãi Chỉ thị 100 và Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy Bắc Thái từ trong Đảng ra ngoài quần chúng. Sau đợt học tập, tất cả mọi người đều quyết tâm thực hiện. Ngay vụ Đông Xuân 1981-1982, hợp tác xã đã áp dụng khoán diện tích, năng suất, sản lượng đến nhóm và người lao động. Ở Bình Trung, hợp tác xã chỉ khoán đến người lao động là hộ. Sau khi thu hoạch, các hộ giao nộp lại sản phẩm cho hợp tác xã. Năm 1982, diện tích 2 vụ đạt 100% kế hoạch. Thực hiện chính sách ăn chia phân phối lương thực, hàng năm hợp tác xã đã tổ chức đại hội xã viên để bình xét, xếp loại đối tượng, thỏa thuận giá cả cho người được điều hòa, xã viên được bình đẳng trong việc phân phối lương thực.

Thực hiện Chỉ thị 100, ruộng đất của hợp tác xã không bị xâm hại, lấn chiếm, nhân dân đa phần đều thực hiện tốt luật của Chính phủ về công tác bảo vệ rừng. Nhưng quá trình canh tác vẫn còn xảy ra một số nhược điểm như việc nhân dân tự khai phá ruộng "đầu thừa, đuôi thẹo" xảy ra khá rầm rộ, một vài vụ tranh chấp, cãi cọ đã xảy ra, một số xã viên ít quan tâm đến việc làm làm ăn tập thể, tự phát nương không có đơn xin, những hộ bị phạt nộp thuế nuôi rừng còn chần chừ kéo dài thời gian không nộp.

Trong chăn nuôi, được sự hỗ trợ của Trạm thú y huyện, năm 1984, xã đã phát hiện và ngăn ngừa được nhiều ổ dịch trâu bò, kịp thời cứu chữa cho những con bị bệnh. Từ khi thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, nhu cầu sức kéo cho sản xuất của xã ngày càng cao, việc chăm sóc trâu bò cày kéo, trâu bò sinh sản của nhân dân cũng tốt hơn. Số lượng đàn gia súc gia cầm liên tục tăng qua các năm, hiện tượng trâu bò chết rét giảm nhiều.

Lĩnh vực giáo dục có những tiến bộ nhất định, đặc biệt về chất lượng giảng dạy. Số học sinh các cấp liên tục tăng qua các năm. Năm 1981-1982, xã Bình Trung thực hiện cải cách giáo dục đợt 3, trường cấp I, II Bình Trung được đổi tên thành trường Phổ thông cơ sở xã Bình Trung, dạy từ lớp 1-9. Trường có hơn 20 giáo viên và gần 500 học sinh. Thời kỳ này, cơ sở vật chất của các trường vẫn còn thiếu thốn nhiều, bàn ghế giáo viên và học sinh chủ yếu vẫn là tạm bợ, ảnh hưởng tới chất lượng dạy và học của thầy và trò.

Ngày 22-6-1983, xã Bình Trung khánh thành trạm xá tại Nà Lẹng, cuối cánh đồng Nà Oóc. Trạm xá là nhà xây cấp 4, gồm 6 gian lợp ngói bằng vốn định canh, định cư của Nhà nước. Đây là nhà xây đầu tiên trong xã và là trạm xá xây đầu tiên của huyện. Sau khi xây dựng, trạm xá xã vẫn thường xuyên duy trì cán bộ trực. Tuy nhiên, do thuốc men ở trạm xá thiếu nhiều nên một số bệnh không được chữa trị kịp thời, việc cúng bái để giải hạn, trị bệnh lại bắt đầu xuất hiện trong một số hộ gia đình đồng bào các dân tộc.

Năm 1984, Đảng bộ xã Bình Trung tổ chức Đại hội lần thứ II, nhiệm kỳ 1984-1986. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ đầu tiên của Đảng bộ và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ: đồng chí Ma Doãn Tường tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Đức Chu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Xuân Tường làm Thường trực Đảng.

Công tác an ninh, quân sự được thực hiện tốt, đảm bảo ổn định hệ thống chính trị và đời sống nhân dân. Lực lượng dân quân du kích được củng cố, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng sẵn sàng đập tan mọi âm mưu của địch với tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Hàng năm, Ban chỉ huy xã đội đều tổ chức luyện tập dân quân theo phương án tác chiến đạt chất lượng cao, tuyển quân đạt 100%.

Việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội với thương binh, gia đình liệt sỹ được quan tâm. Cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên tổ chức các hoạt động làm cho

toàn dân hiểu công lao các chiến sỹ đã hy sinh xương máu cho Tổ quốc. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết, Đảng ủy, chính quyền đều mua quà tặng các thương binh, gia đình liệt sỹ. Ngoài ra, các tổ chức thanh niên, phụ nữ còn có nhiều hoạt động giúp đỡ các gia đình thuộc diện chính sách gặp khó khăn như lấy củi, cấy lúa, tu sửa nhà cửa...

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị học tập Nghị quyết 6 của Trung ương, Nghị quyết 3 của Đảng bộ tỉnh Bắc Thái, Nghị quyết khóa XI của Đảng bộ huyện Chợ Đồn về công tác khoán trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, mở một lớp lý luận chính trị do trường Đảng huyện mở, học theo chương trình cơ sở cho đảng viên để nâng cao nhận thức về lý luận chính trị. Triển khai đợt sinh hoạt chính trị học tập Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã kết nạp được 2 đảng viên, thu nộp đảng phí đầy đủ.

Nhìn chung trong giai đoạn này từ cấp ủy đến đảng viên đều có tinh thần đoàn kết, thống nhất hành động, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, luôn nêu cao ý chí cách mạng và tính tiên phong gương mẫu của giai cấp công nhân, mạnh dạn đấu tranh phê bình và tự phê bình trung thực, thẳng thắn một số thiếu sót trong công tác Đảng. Tuy nhiên có lúc công tác triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng còn chậm, một số ít đảng viên chưa gương mẫu, rượu chè bê tha, không tích cực chống mê tín dị đoan. Công tác phát triển đảng viên mới, sinh hoạt chi bộ không thường xuyên liên tục.

Cuối năm 1985, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ Bình Trung tổ chức tổng kết 5 năm (1981-1985) thực hiện Chỉ thị 100 của Trung ương. Sau 5 năm thực hiện đảng viên và xã viên hợp tác xã nông nghiệp, Chỉ thị 100 đã đem lại nhiều ưu điểm: xã viên chủ động được thời gian lao động, chi phí quản lý giảm nên kết quả lao động người nông dân được hưởng cao hơn so với thời kỳ chưa khoán. Hộ xã viên được làm chủ 3 khâu: gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, phần còn lại do hợp tác xã đảm nhiệm. Tuy nhiên, thời gian đầu, động cơ vượt khoán kích thích các hộ đầu tư thâm canh để thu phần sản phẩm vượt khoán. Nhưng trong quá trình thực hiện, việc đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm, hệ thống dịch vụ nông nghiệp hiệu quả phục vụ thấp, việc cung cấp vật tư, giống mới, phân bón thuốc trừ sâu chưa kịp thời vì vậy sản xuất tuy có mặt phát triển nhưng với tốc độ chậm không đáp ứng được nhu cầu chung. Đây là mâu thuẫn nội tại khó tạo ra sự công bằng hợp với nguyện vọng của xã viên, trong các hợp tác xã bắt đầu xuất hiện tư tưởng muốn nhận ruộng khoán trên thửa ruộng của mình trước đó khi góp vào hợp tác xã. Một số hộ không nộp đủ sản lượng mức khoán, dây dưa kéo dài nhiều vụ. Trong khi đó, mức huy động lương thực của Nhà nước luôn phải đảm bảo chỉ tiêu nên thu nhập của xã viên cũng giảm dần.

Như vậy, sau 5 năm thực hiện Chỉ thị 100 có thể thấy cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu chưa thực sự được tháo gỡ. Những quy định của cơ chế hợp tác xã còn nhiều bất hợp lý nên gây ra nhiều khó khăn cho quá trình chỉ đạo kinh tế tập thể.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH TRUNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1995)

I. BÌNH TRUNG NHỮNG NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI (1986-1990)

Sau mười năm (1976-1985) tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng suy thoái, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân cơ bản là do nước ta đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện điểm xuất phát thấp, cơ chế quan liêu bao cấp kéo dài đã bộc lộ nhiều hạn chế, kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, đẩy nước ta vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế - xã hội.

Ở Bình Trung, bên cạnh những thành công của khoán 100 mang lại, trong thực tế còn tồn tại hạn chế nhất định: Sản xuất chưa thực sự phát triển vững chắc, nhiều tiềm năng của địa phương chưa được khai thác tương xứng; tình hình lạm phát nghiêm trọng sau chính sách giá, lương, tiền đã ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế của xã.

Trước tình hình đó, ngày 9-9-1986, Đảng bộ xã Bình Trung đã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1986-1988 với sự tham gia của đảng viên toàn Đảng bộ. Các đại biểu có mặt tại Đại hội đã thảo luận các văn kiện của Trung ương, tỉnh, huyện; thông qua báo cáo nhiệm kỳ trước và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh, trong những năm tiếp theo, nhiệm vụ chủ yếu của xã là: tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện bằng việc thâm canh tăng năng suất cây trồng, phát triển trồng rừng, xây dựng giao thông thủy lợi, kiến thiết đồng ruộng, củng cố quan hệ sản xuất.

Đại hội bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Ma Doãn Vũ được bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Đức Chu được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Triệu Du Sạch được bầu làm Thường trực Đảng.

Năm 1986 cũng là năm diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI họp từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, đổi mới tư duy nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tiến hành đổi mới toàn diện đất nước nhằm đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng. Đại hội VI của Đảng là cột mốc đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Ý nghĩa lịch sử trọng đại của Đại hội VI là đã phân tích đúng đắn nguyên nhân tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài nhiều năm ở nước ta, từ đó đề ra các định hướng lớn để từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và nhân dân Bình Trung trong giai đoạn này là tiếp tục ổn định chính trị, phát triển kinh tế toàn diện, đẩy mạnh các hoạt động xã hội và giữ vững quốc phòng - an ninh. Tập trung tìm hướng đi mới cho nông - lâm nghiệp, cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Chợ Đồn, Đảng bộ xã Bình Trung đã cụ thể hóa đường lối đổi mới của Đảng, xây dựng chương trình đổi mới lãnh đạo phát triển kinh tế chuyển từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường có nhiều thành phần cùng tồn tại và phát triển, có sự quản lý của Nhà nước.

Đến năm 1986, diện tích đất tự nhiên toàn xã là 65km^2, nhân dân canh tác cây lúa nước là chủ yếu, hơn 70% các hộ gia đình trong xã có nguồn thu nhập chính từ nông nghiệp và chăn nuôi, hơn 20% các hộ gia đình thu nhập từ các ngành nghề khác, kinh tế mang nặng tính tự cung tự cấp, thuần nông là chủ yếu, 98% dân số sống bằng nghề nông, tỷ trọng nông nghiệp chiếm 99% trong cơ cấu kinh tế, lại chưa thoát khỏi tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, kỹ thuật canh tác chưa có gì tiến bộ.

Rừng bị khai thác tự do, công tác trồng rừng và bảo vệ rừng chưa được chú ý, chưa mang lại thu nhập chính đáng cho người lao động. Cơ chế thị trường mới bắt đầu mở ra, tiểu thủ công nghiệp nhỏ lẻ, cơ sở hạ tầng thấp kém. Hệ thống thủy lợi thô sơ mới bảo đảm tưới tiêu được cho 40% diện tích cấy 2 vụ, sản xuất còn lệ thuộc vào thiên nhiên: những năm mưa thuận gió hòa được mùa

đời sống người dân được nâng lên, những năm thời tiết khắc nghiệt đời sống nhân dân lại giảm sút. Đường sá đi vào các thôn bản hẹp, nhỏ, chủ yếu là đường mòn. Đảng viên còn mang nặng nhận thức của thời kì bao cấp về tư tưởng chưa chuyển kịp, còn mơ hồ, thực hiện các nhiệm vụ trên giao một cách thụ động, rập khuôn máy móc theo sự hướng dẫn của cấp trên nên rất lúng túng, không dám chịu trách nhiệm sợ sai phạm.

Từ xuất phát điểm đó, Đảng bộ xã Bình Trung xác định: để phát triển kinh tế - xã hội, thoát khỏi khó khăn, bế tắc một mặt vẫn tiếp tục củng cố hợp tác xã nông nghiệp, coi trọng nông nghiệp là mặt trận hàng đầu đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm cải thiện đời sống của nhân dân, mặt khác phát triển các thành phần kinh tế thương nghiệp, dịch vụ.

Trong những năm 1986-1989, hợp tác xã nông nghiệp được duy trì ổn định, công tác khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động phát huy được hiệu quả. Hợp tác xã quản lý khâu mương phai, thuốc trừ sâu, phân đạm, điều hòa trâu cày bừa kết hợp, điều trâu cái sinh sản cho hộ. Sau 3 năm nhiều nhà có con trâu thứ 3 làm trâu riêng của mình. Tuy nhiên, trong khâu điều hòa lương thực cũng gặp khó khăn, nhiều hộ nợ đọng sản phẩm. Mặc dù vậy, việc thu nộp sản phẩm cho Nhà nước, hợp tác xã đều thực hiện hoàn thành, hàng năm thanh quyết toán và đại hội xã viên đúng kì hạn.

Để có thêm nguồn thu từ thủy sản, năm 1987, xã khởi công làm hồ Khuổi Châng với tổng vốn đầu tư là

16.150.000 đồng (bao gồm ngân sách, vốn hợp tác xã và ngày công xã viên quy ra tiền), diện tích mặt nước 6,78ha. Những năm đầu hợp tác xã quản lý, khi thu hoạch phân phối cho xã viên theo các đội sản xuất. Từ khi không còn hợp tác xã nông nghiệp quản lý (năm 1989) các đơn vị, cá nhân nhận thầu để giao nộp tiền mặt cho xã quản lý.

Hợp tác xã của xã chưa tổ chức kinh doanh lâm nghiệp, chỉ huy động xã viên những lúc nông nhàn khai thác vầu, nứa để có thêm thu nhập. Đồng thời, tuyên truyền tới từng hộ gia đình về công tác bảo vệ rừng. Các hộ phát nương phải theo nơi hợp tác xã quy định, những hộ không tuân thủ theo tập thể sẽ bị xử phạt. Thời kỳ này, công tác giao rừng chưa được thực hiện.

Cùng với hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và tín dụng vẫn hoạt động tốt. Hợp tác xã mua bán có nhiều mặt hàng phục vụ nhân dân. Hợp tác xã tín dụng làm tốt công tác huy động tiền gửi trong nhân dân. Những năm 1985-1987 đồng tiền lạm phát nhanh, sức mua của đồng tiền giảm nên nhân dân cũng ngần ngại trong việc gửi tiền. Trước ngày 25-12-1987 số dư tiết kiệm là 978.820 đồng, bình quân nhân khẩu là 511 đồng/người/năm.

Nhìn chung đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân Bình Trung tương đối ổn định, trên 70 % hộ có lương thực đủ ăn, nhà ở kiên cố; nhân dân hòa thuận, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau lúc ốm đau, sinh đẻ, bài trừ mê tín dị đoan, vận động chị em sinh đẻ có kế hoạch.

Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững. Xã thực hiện tốt việc huấn luyện dân quân đúng thời gian,

có chất lượng đạt loại khá. Quyền làm chủ của nhân dân luôn được coi trọng, mọi công việc đều được tập thể bàn bạc và người dân thảo luận như: sản xuất, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện... Năm 1986, một bộ phận đồng bào Mông di dịch cư từ các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang đến cư trú ở Khuổi Đẩy trên thác, Nà Đe, Vằng Doọc, Khuổi Vằm, Khuổi Vạng, Khuổi Chang... làm cho nhân khẩu của xã trong thời gian từ 1986-1996 tăng đột biến khiến việc kiểm tra đăng kí hộ khẩu thêm phức tạp. Nhưng được sự giúp đỡ của cấp trên, đồng bào Mông ở Bình Trung được Đảng bộ tạo điều kiện thuận lợi giúp đồng bào ổn định cuộc sống.

Công tác xây dựng Đảng được chú ý đúng mức đảm bảo chế độ sinh hoạt từ Đảng ủy đến chi bộ ở các đội sản xuất. Đời sống của nhân dân được ổn định, toàn Đảng, toàn dân đều thấy rõ được trách nhiệm của mình, ra sức khắc phục khó khăn để thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Tổ quốc. Đội ngũ cán bộ trong xã đều có quan điểm lập trường giai cấp rõ ràng, biết vận dụng sáng tạo mọi chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước vào hoàn cảnh cụ thể của xã; là đầu tàu gương mẫu trong mọi công tác, được dân yêu mến, tin tưởng.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 10/NQ-TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, còn gọi là "khoán 10", lấy hộ gia đình xã viên làm đơn vị kinh tế độc lập, tự chủ. Nghị quyết 10 đổi mới hoàn toàn phương thức quản lý kinh tế nông nghiệp ở nông thôn, người nông dân được giao đất,

tự chủ hoàn toàn trong sản xuất, có nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước, đóng góp các loại quỹ của hợp tác xã, được tự do bán các sản phẩm làm ra. Đây là giải pháp quan trọng tạo ra sự chuyển biến mới giúp cho người nông dân phấn khởi, tập trung vào sản xuất nên được đông đảo nông dân ở Bình Trung hưởng ứng.

Năm 1989, Đại hội Đảng bộ xã Bình Trung khóa IV, nhiệm kỳ 1989-1991 được tổ chức. Đại hội đã tổng kết những kết quả đã đạt được, chỉ ra những yếu kém, những khó khăn của nhiệm kỳ trước, đồng thời, thông qua phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1989-1991 là: triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, giao ruộng đất đến tay người nông dân, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm ở địa phương, đủ hàng tiêu dùng để trao đổi, ổn định đời sống nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước; thực hiện chế độ hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, mở rộng giao lưu hàng hóa, phát triển ngành nghề, tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng trong sinh hoạt Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền xã, đẩy mạnh giáo dục pháp luật, tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao dân trí, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí, đồng chí Nông Đức Chu làm Bí thư, đồng chí Triệu Du Sạch làm Phó Bí thư, đồng chí Ma Doãn Tường làm Ủy viên Ban Chấp hành - Thường trực Đảng.

Thực hiện Nghị quyết 10, xã đã giao đất cho nhân dân theo hướng chia bình quân theo đầu người. Đầu năm 1989, toàn bộ các hợp tác xã giải thể. Năm 1988-1989, sản lượng thóc và lương thực quy thóc đều tăng. Tuy nhiên, đến năm 1990, hạn hán xảy ra liên tục vào cả thời điểm trồng lúa và trồng màu, tình trạng tranh chấp đất đai "đòi ruộng ông cha" lại có chiều hướng gia tăng ở một số xóm khiến đời sống nhân dân khó khăn, một số ít thiếu ruộng canh tác. Trên toàn huyện Chợ Đồn, đây cũng là thời điểm vấn đề tranh chấp đất đai, đòi ruộng ông cha gia tăng trên diện rộng, diễn ra ở nhiều địa phương trong toàn huyện. Trước tình hình đó, ngày 16-5-1989, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Đồn ra Chỉ thị 01-CT/HU về giải quyết tranh chấp ruộng đất, vạch rõ nguyên nhân của tình trạng tranh chấp ruộng đất là do sự bất hợp lý, không công bằng trong quá trình thực hiện khoán theo Nghị quyết10 của Trung ương. Trong năm 1989, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập nhiều đoàn công tác, phân công cán bộ cụ thể đến từng cơ sở (trong đó có xã Bình Trung) để bàn cách tháo gỡ. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Trung đã tổ chức nhiều cuộc họp để bàn về vấn đề này.

Công tác y tế đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân, hướng dẫn nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh. Bình Trung là xã trung tâm cụm Nam huyện Chợ Đồn vì vậy, tháng 9-1989, huyện triển khai đặt phòng khám và điều trị đa khoa khu vực cụm Nam tại trạm xá xã Bình Trung. Thời điểm đó, cán bộ y tế có 6 người (trạm xá xã 3 người, phòng khám đa khoa cụm xã có 3 người) gồm 2 y sĩ, 1 nữ hộ sinh trung

học, 1 y tá trung học, 2 y tá sơ cấp. Y sĩ Ma Doãn Thượng, Trạm trưởng trạm xá xã kiêm quyền Trưởng phòng khám - điều trị đa khoa khu vực cụm Nam.

Trong mười năm (1980-1990), kể từ khi chương trình cải cách giáo dục bắt đầu được thực hiện, Đảng ủy, chính quyền xã rất quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học như đồ dùng dạy học, bàn ghế, văn phòng, tạo thuận lợi cho nhu cầu dạy và học của con em trong xã. Đội ngũ giáo viên an tâm công tác, song chất lượng học sinh chưa cao, số học sinh bỏ học còn nhiều, công tác xóa mù chữ chưa được dứt điểm.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong 3 năm (1988-1990), trên địa bàn xã phát sinh nhiều tiêu cực, các vụ việc xảy ra như trộm trâu, bắt gà, vịt, tranh chấp ruộng đất, nạn cờ bạc xảy ra nhiều nhưng về cơ bản đều được giải quyết kịp thời, một số vụ giải quyết dứt điểm. Nhìn chung nhân dân trong xã luôn tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác quân sự được củng cố vững mạnh. Ban chỉ huy quân sự xã hàng năm đều tổ chức khám tuyển cho 100% thanh niên tuổi 18, tổ chức giao lệnh tổng động viên cho tiểu đoàn bộ đội địa phương đạt kết quả tốt.

Chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động theo hướng phát huy dân chủ, củng cố khối đoàn kết toàn dân, hướng vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Hội đồng nhân dân nâng cao hiệu quả hoạt động thông qua

việc cải tiến tổ chức và nội dung các kỳ họp, tăng cường tiếp xúc cử tri cùng các hoạt động giám sát, chất vấn, tập trung vào những nhiệm vụ quan trọng, những vấn đề bức xúc tại địa phương. Ủy ban nhân dân luôn bám sát chương trình, kế hoạch công tác, tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, cải tiến công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, thu hút đông đảo quần chúng sinh hoạt trong các tổ chức Đoàn, Hội. Các đoàn thể căn cứ vào đối tượng hoạt động đều có các mô hình, phong trào thi đua phù hợp. Tiêu biểu có các phong trào tương trợ nhau làm kinh tế, phổ biến khoa học kỹ thuật, xây dựng làng văn hóa, thực hiện đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo...

Hoạt động hiệu quả của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng đã góp phần phát huy sức mạnh đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, thực hiện thành công mục tiêu kinh tế - xã hội và những nhiệm vụ chính trị khác do Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

II. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN BÌNH TRUNG TIẾP TỤC THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI THEO ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG (1991-1995)

Tháng 6-1991, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII khẳng định tính

đúng đắn về đường lối đổi mới của Đảng. Nghị quyết Đại hội chỉ rõ, trong thời gian tới, toàn Đảng, toàn dân phải đoàn kết, thống nhất, phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh cách mạng kiên cường, tạo ra sức mạnh đẩy lùi nguy cơ thách thức, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn các mặt tiêu cực, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, mở rộng quan hệ quốc tế, xóa bỏ bao vây cấm vận của các thế lực thù địch, phát triển khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã thảo luận và thông qua 2 văn kiện quan trọng: "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội" và "Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000".

Sau một thời gian chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức, kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 22-5-1990, năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Bình Trung lần thứ V, nhiệm kỳ 1991-1994 được tổ chức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị tổng kết nhiệm kỳ, triển khai nhiệm vụ Đại hội Đảng các cấp đề ra. Đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Bình Trung đến năm 1994 và các giải pháp triển khai thực hiện. Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh: Tiếp tục quán triệt các quan điểm về đổi mới kinh tế, thực hiện đổi mới cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, chất lượng giống, đầu tư thủy lợi... Tích cực giải quyết việc làm cho người lao động. Nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo công tác quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đổi mới và nâng cao hoạt động của Đảng,

chính quyền và các đoàn thể nhân dân, phát huy dân chủ, giữ nghiêm pháp luật, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực. Với sự nhất trí cao của Đại hội, Ban Chấp hành được bầu gồm 5 đồng chí, đồng chí Nông Đức Chu được bầu làm Bí thư, đồng chí Triệu Du Sạch làm Phó Bí thư, đồng chí Ma Doãn Tường được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành - Thường trực Đảng.

Vận dụng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, trong lĩnh vực phát triển kinh tế, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các dự án phát triển nông lâm nghiệp như chương trình PAM, 5322, 327, định canh, định cư, vốn vay ưu đãi hộ nghèo. Vì vậy, ngay trong năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, mặc dù thời tiết không thuận lợi gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp, thiên tai khắc nghiệt, đời sống nhân dân thiếu đói lúc giáp hạt, nhưng với tinh thần phấn đấu khắc phục khó khăn, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Trung đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội năm 1991, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, hoàn thành cơ bản các nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Sản xuất lương thực giữ vững, ổn định và phát triển từng bước.

Song song với nhịp độ phát triển kinh tế, diện mạo xã Bình Trung cũng thay đổi từng ngày. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, chương trình điện - đường - trường - trạm được triển khai sâu rộng và bước đầu đem lại hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã tập trung sức lao

động, sự đóng góp bằng tinh thần, vật chất, ngày công nghĩa vụ để tu sửa, cứng hóa nhiều tuyến mương phai, kịp thời đưa vào phục vụ sản xuất.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của xã có những chuyển biến tích cực. Trong những năm 1990-1995, trường phổ thông cơ sở cấp I, II của xã do thầy Ma Doãn Ích làm Hiệu trưởng phụ trách cấp II, thầy Ma Doãn Tạ làm Hiệu phó phụ trách cấp I, cô Ma Thị Nga làm Hiệu phó phụ trách mầm non. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao. Số giáo viên dạy giỏi mỗi năm đều tăng. Tỷ lệ huy động trẻ em đến lớp của nhà trẻ đạt 14,9%, mẫu giáo đạt 55,6%. Tiện nghi học tập được đảm bảo, tạo điều kiện cho 100% các cháu trong độ tuổi học hết cấp I. Năm 1995 xã Bình Trung được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý. Năm 1990-1991, thôn Khuổi Đẩy xảy ra dịch sốt rét, học sinh phải nghỉ học, lớp học của thôn được sử dụng làm trạm xá điều trị. Được sự giúp đỡ của các bác sỹ chuyên khoa của bệnh viện huyện, sau hơn 1 tháng ổ dịch ở thôn được dập tắt. Sức khỏe của nhân dân được đảm bảo. Hàng năm, số người đến trạm y tế khám bệnh, khám thai, sinh đẻ và điều trị đều tăng, năm 1995 trạm đã khám cho 4.500 lượt người (tăng 1.000) lượt người so với năm 1986.

Các chính sách xã hội đã được toàn Đảng, toàn dân chú trọng tổ chức thực hiện tốt. Các gia đình chính sách, các đối tượng được ưu tiên đãi ngộ đều được giải quyết tốt các chế độ như miễn giảm thuế nông nghiệp, thủy lợi

phí... Hàng năm, vào ngày 27-7, Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi tặng quà cho các gia đình đối tượng chính sách, anh em thương bệnh binh, các gia đình liệt sĩ. Các gia đình khó khăn đột xuất được chính quyền và các đoàn thể nhân dân giúp đỡ.

Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và chính quyền địa phương đã triển khai phương châm kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với an ninh, củng cố nền quốc phòng toàn dân, xây dựng xã an toàn. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban công an xã thường xuyên tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, lấy phòng ngừa giáo dục làm chính, ngăn chặn những vụ việc xảy ra. Các tệ nạn xã hội được hạn chế. Năm 1994 trên địa bàn xã có hiện tượng truyền đạo trái phép, đòi lập nhà thờ đạo Tin Lành. Đảng ủy đã báo cáo Huyện ủy Chợ Đồn chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn kịp thời.

Trong nhiệm kỳ, xã đã tiễn đưa 11 anh em lên đường làm nghĩa vụ quân sự, đạt 100% chỉ tiêu của huyện giao. Tổ chức tốt chương trình huấn luyện dân quân tự vệ, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày truyền thống của công an, quân đội, tập huấn quân dự bị tham gia phòng chống bão lụt hàng năm, chỉ đạo diễn tập quân dự bị, động viên đạt kết quả cao.

Để đảm bảo thắng lợi sự nghiệp cách mạng của địa phương, việc xây dựng hệ thống chính trị luôn trở thành yêu cầu cần thiết đối với Đảng bộ và nhân dân Bình Trung. Trong gần 10 năm (1986-1995), cùng với quá trình thực

hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng, việc xây dựng và củng cố tổ chức Đảng đã trở thành nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng ngang tầm nhiệm vụ mới. Trong những năm cuối của thập kỷ 80 và đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, công tác xây dựng Đảng được triển khai rộng khắp thông qua cuộc vận động làm trong sạch, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Các kỳ sinh hoạt Đảng bộ đều đạt tỉ lệ 85 - 90% đảng viên về dự họp. Công tác phát triển Đảng được Đảng bộ và các chi bộ chú trọng quan tâm, trong 5 năm (1991-1995), Đảng bộ đã đưa nhiều đối tượng đi học các lớp tìm hiểu về Đảng và đã kết nạp được một số đảng viên mới. Duy trì công tác kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, nhằm uốn nắn những sai phạm trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết để động viên giáo dục giúp đỡ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Ngày 30-6-1994, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI, nhiệm kỳ 1994-1995 được tổ chức. Đây là một sự kiện chính trị quan trọng của Đảng bộ và nhân dân trong xã, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của sự nghiệp đổi mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Ma Doãn Tường được bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Đức Vượng được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Ngọc Nhung được bầu làm Thường trực Đảng.

Trên cơ sở các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức Đảng đã triển khai một cách đồng bộ các hoạt động của hệ thống chính trị. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, phong trào hoạt động của các đoàn thể được giữ vững.

Mặt trận Tổ quốc xã đã làm tốt công tác đoàn kết thống nhất khối liên minh các tổ chức thành viên, mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

Từ năm 1991-1995, các phong trào "Phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học", "Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình" đã được triển khai rộng rãi. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với tư cách là lực lượng xung kích đi đầu trong phong trào xây dựng nếp sống mới, xây dựng phong trào "Thanh niên làm kinh tế giỏi, thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ với dân số - kế hoạch hóa gia đình"... Được sự chỉ đạo của Trung ương Hội và huyện Hội, Hội Nông dân đã dấy lên phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa mới, xây dựng các chi hội 4 tốt, vận động hội viên tham gia các chương trình tiêm chủng mở rộng, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học. Từ năm 1993, mô hình 6 chuẩn mực do Trung ương Hội phát động đã được các hội viên trong xã tích cực hưởng ứng. Trong nhiều năm, Hội Cựu chiến binh xã đã coi việc giáo dục thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội đã tham gia xây dựng nhằm củng cố, phát triển tổ chức Đoàn, giáo dục truyền thống và hướng nghiệp cho thanh niên.

Qua đợt kiểm kê di tích lịch sử văn hóa ngày 26-5-1995 do Bảo tàng Bắc Thái kiểm kê, xã Bình Trung có 2 điểm di tích được công nhận cấp quốc gia: Bản Ca nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc cuối năm 1947 và

Nà Kham, bản Nà Quân nơi đặt hội trường của Trung ương thời kỳ 1950-1952. Ngày 26-9-1996, Đảng bộ và nhân dân trong xã long trọng tổ chức đón bằng di tích lịch sử văn hóa.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1991-1994 và nhiệm kỳ 1994-1995 và 5 năm thực hiện đổi mới toàn diện cả bề rộng và chiều sâu, diện mạo Bình Trung đã có nhiều đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Bộ máy lãnh đạo của Đảng bộ, Ủy ban và các đoàn thể quần chúng gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu. Khoán 10 và Luật đất đai năm 1993 không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cho nông dân Bình Trung mà còn mang lại cả niềm vui và tinh thần phấn khởi cho nhân dân.

Có được những thành công trong những năm 1991 - 1995, ngoài những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, sự cố gắng của nhân dân, còn có vai trò lãnh đạo, điều hành của Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Những thành công đó đã góp phần tích cực vào việc lãnh đạo, chỉ đạo vươn lên của Bình Trung những năm sau này.

Mặc dù quá trình thực hiện công cuộc đổi mới từ năm 1991-1995 còn gặp một số khó khăn cũng như hạn chế nảy sinh trong cơ chế thị trường, nhưng bằng chính nội lực của mình, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung đã từng bước khắc phục, tạo điều kiện, tiền đề thuận lợi để bước vào giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Trạm Y tế xã Bình Trung

Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Bình Trung (1947-2014)"

Các đại biểu tham dự Hội thảo khoa học "Lịch sử Đảng bộ xã Bình Trung (1947-2014)" chụp ảnh lưu niệm

Chương VII

BÌNH TRUNG ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2014)

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN BÌNH TRUNG ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2005)

1. Đảng bộ xã Bình Trung lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, tạo thế và lực bước vào thế kỷ XXI (1996-2000)

Tháng 6-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục nhấn mạnh hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổng kết 10 năm đổi mới và rút ra 6 bài học chủ yếu, trong đó bài học quan trọng nhất là giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nắm vững 2 mục tiêu chiến lược, kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc, Đảng bộ xã Bình Trung đã triển khai tuyên truyền, học tập và quán triệt Nghị quyết của Trung ương Đảng, tập trung nghiên cứu những nội dung chủ yếu về quan điểm đường lối và chủ trương

của Đảng trên các mặt kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng, đối ngoại. Đảng ủy đã xác định việc quán triệt Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng là một nội dung lớn cần chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu nhiệm kỳ, đồng thời cũng là trọng tâm công tác toàn khóa. Việc quán triệt không chỉ làm trước mắt mà còn phải làm thường xuyên để tạo ra sự nhất trí cao, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ ràng về nhiệm vụ cần thiết phải chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế và phát triển xã hội trên địa bàn xã trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Chợ Đồn, các Đảng bộ cơ sở đã hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết nhiệm kỳ đều tiến hành đại hội. Ngày 19-12-1995, Đảng bộ tổ chức đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 1996-2000 được tổ chức. Đại hội đã thông qua báo cáo kết quả của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 1996-2000. Mục tiêu tổng quát là: củng cố tổ chức Đảng và hệ thống chính trị xã hội, đẩy mạnh phát triển sản xuất và chú trọng chăn nuôi tiểu, đại gia súc, quốc phòng - an ninh ổn định. Đại hội bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành mới, đồng chí Ma Doãn Tường được bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Đức Vượng làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Ngọc Nhung làm Đảng ủy viên - Thường trực.

Sau Đại hội, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Sau 32 năm (1965-1997) hoàn thành nhiệm vụ hợp nhất tỉnh Bắc Kạn với tỉnh Thái Nguyên gọi là tỉnh Bắc Thái, ngày 1-1-1997 tỉnh Bắc Kạn được tái lập là một

trong những tỉnh nghèo nhất nước, Bình Trung cũng nằm chung hoàn cảnh đó.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ bản trồng giống lúa mới, loại bỏ các giống lúa cũ sản lượng thấp, chú ý đầu tư mương, phai xây dựng kiên cố, chủ động được nước tưới. Nguồn phân chủ yếu là phân chuồng và một số loại phân khác như lân, ka li, NPK. Ngoài ra còn trồng thêm hoa màu như ngô, lạc, đỗ... đưa tổng diện tích lên 197ha, hệ số lần vòng 1,4 lần đạt lương thực quy thóc 950 tấn, bình quân lương thực đầu người là 386kg/người/năm. Năm 1999, cả xã có 1.050 con trâu, 60 con bò, 45 con ngựa, 1.450 con lợn. Đàn gia cầm cũng được chú ý phát triển góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Thực hiện tốt công tác chuyển giao khoa học kĩ thuật trong sản xuất nông nghiệp, sau 5 năm (1996-2000), xã đã mở được một số lớp học về chăm sóc cây trồng, phòng trừ dịch hại và các lớp tập huấn về chăn nuôi và phòng bệnh cho gia súc, gia cầm với sự tham gia của hàng trăm lượt học viên ở các thôn bản.

Về lâm nghiệp, để phục hồi lại rừng và phủ xanh đồi núi trọc xã đã giao 4.886ha cho hộ quản lý và kinh doanh, trồng rừng được 543ha. Hàng năm, nhân dân khai thác một số loại lâm sản bán cho Nhà nước như nứa, vầu, gỗ các loại cũng có thu nhập cao. Việc bảo vệ rừng được chú ý thường xuyên, cấp giấy phép khai thác đúng nguyên tắc, giám sát chặt chẽ. Tăng cường giáo dục tuyên truyền xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

Nhờ nhiều cố gắng trong lĩnh vực phát triển kinh tế, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân dần được nâng cao. Năm 1997, tỷ lệ hộ nghèo là 42%, đến năm 1999, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 22%. Đây là sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của Đảng bộ xã trong nhiệm kỳ 1996-2000.

Bằng nguồn vốn của Nhà nước, từ năm 1995-2000, xã Bình Trung đã xây dựng được một nhà trụ sở 5 gian, 14 phòng học cấp 4 của trường trung học cơ sở. Năm 1994, xã làm con đường từ đỉnh dốc Nà Dọ đi vào Bản Ca ra Nà Tấc (xã Phong Huân) dài 6,4km. Đến năm 2005, những đoạn đường này được rải nhựa thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân.

Công tác thu chi ngân sách thường xuyên được kiểm tra chặt chẽ, thực hiện đúng luật ngân sách quy định. Năm 1999, xã thu ngân sách đạt 47.043.400 đồng.

Công tác giáo dục được quan tâm có những bước tiến đáng kể. Năm học 1995-1996, trường trung học cơ sở được thành lập (trên cơ sở tách ra từ trường tiểu học và trường mầm non), gồm 8 giáo viên, do cô Ma Thị Dung làm Hiệu trưởng. Trường được chia thành 6 lớp, có 128 học sinh. Năm học 1996-1997, quy mô của các trường được mở rộng phát triển, trường mầm non được thành lập với 2 giáo viên biên chế và 3 giáo viên dân lập. Độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi không còn trẻ thất học, độ tuổi từ 15 đến 25 tuổi đều biết chữ. Từ năm 1996-1998, nhà trường luôn duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục cấp quốc gia. Năm học 1998-1999, trường tiểu học của xã có 19 lớp, gồm một trường chính, 3 phân trường là Bản Ca, Bản Pièo và Khuổi Đẩy gồm 17 giáo viên, 316 học sinh.

Trạm y tế xã thực hiện tốt chức năng khám chữa bệnh cho nhân dân. Công tác kế hoạch hóa gia đình được chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên được tập huấn 100%, đi sâu, đi sát tuyên truyền ở mọi đối tượng đã hạn chế được mức tăng dân số, tỷ lệ phát triển dân số năm 1999 là 1,2%. Trong nhiệm kỳ, xã đã triển khai rộng rãi chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Chương trình đã có tác dụng làm thay đổi nhận thức của các bà mẹ trong việc nuôi con, làm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng bào thai và suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi. Do thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng nên hàng năm tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi và 5 tuổi giảm dần.

Thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW ngày 30-5-1994 về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII), công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em thường xuyên được quan tâm. Thông qua "Quỹ vì trẻ thơ", "Quỹ nhân đạo", hàng năm xã đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà, giúp đỡ các cháu có hoàn cảnh khó khăn, chịu nhiều thiệt thòi bằng nhiều hình thức như tặng sách vở, quần áo, xe lăn... Ngoài ra, thực hiện tốt các cuộc vận động ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, xây dựng các quỹ đạt kết quả khá.

Truyền thống văn hóa, văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc luôn được khơi dậy, phát huy và đạt được nhiều thành tích xuất sắc qua các đợt hội thi, hội diễn ở huyện, ở tỉnh tổ chức. Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được nhân dân các dân tộc xã Bình Trung hưởng ứng tích cực. Nhiều thôn được

cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thôn bản, nhiều gia đình được công nhận gia đình văn hóa.

Thực hiện đạo lý "Uống nước, nhớ nguồn", Đảng bộ Bình Trung luôn coi trọng chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng. Hàng năm, thông qua phong trào đền ơn đáp nghĩa, toàn xã đã đóng góp hàng triệu đồng xây dựng quỹ tình nghĩa, xây dựng nhà bia tưởng niệm ghi tên liệt sỹ, tặng sổ tiết kiệm, trợ giúp khó khăn, thăm hỏi tặng quà nhân các ngày lễ.

Công tác quốc phòng được đẩy mạnh, nhiệm vụ xây dựng quốc phòng và công tác quân sự địa phương luôn được Đảng bộ coi trọng. Công tác xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ và quản lý dự bị động viên đã đi vào nền nếp theo đúng pháp luật. Hàng năm, lực lượng dự bị động viên đi diễn tập đều đảm bảo con số và huấn luyện dân quân tự vệ đều đạt loại khá. Công tác tuyển chọn thanh niên bổ sung cho quân thường trực được công khai, dân chủ, công bằng đúng đối tượng có chất lượng, không có trường hợp đào ngũ.

Công tác an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị "Về bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới" được triển khai đồng bộ cùng chương trình quốc gia, chương trình phòng chống tội phạm ma túy, hoàn thiện phương án phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, có các đợt tấn công tội phạm, tệ nạn xã hội kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm pháp luật, các vụ vi phạm pháp

luật, tỷ lệ nghiện hút ma túy có giảm. Trong 3 năm liền, (1996-1998), Ban Công an xã Bình Trung luôn được tỉnh công nhận là đơn vị Quyết thắng.

Trong công tác xây dựng Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Trung thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng, nhận thức đầy đủ quan điểm của Đảng, phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, chăm lo xây dựng Đảng mạnh cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức; tăng cường công tác kiểm tra, công tác dân vận, nâng cao năng lực sức chiến đấu của các chi bộ và Đảng bộ. Chế độ sinh hoạt Đảng từ chi bộ đến Đảng ủy được duy trì, việc chuyển tải thông tin, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ nhanh và đều đặn. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) "Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng" chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được nâng cao một bước, đảng viên đoàn kết, thống nhất nắm vững các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương để vận dụng vào hoàn cảnh của địa phương từng thời gian. Mọi công tác được đưa ra tập thể bàn bạc từ trong Đảng ra ngoài quần chúng công khai dân chủ, khi thống nhất quyết tâm thực hiện chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, thiểu số phục tùng đa số đảm bảo chế độ sinh hoạt, làm cho đảng viên nắm được chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, tình hình chính trị trong nước và thế giới, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, gương mẫu thực hiện cuộc vận động "Toàn dân xây dựng đời sống mới ở khu dân cư".

Công tác kiểm tra là một nhiệm vụ trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng nhằm kiểm tra nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, giữ gìn kỷ luật của Đảng, củng cố những mặt yếu kém, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh, xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật, đảm bảo nghiêm túc. Qua phân tích chất lượng hàng năm đảng viên đủ tư cách chiếm tỷ lệ cao. Hàng năm đều đăng ký phấn đấu đơn vị trong sạch, vững mạnh. Năm 1999-2000, cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết TW 6 (lần 2) thu hút 100% đảng viên trong Đảng bộ tham gia học tập. Sau khi học tập, xem xét và phân loại có 3 đồng chí kỷ luật trong đó có 2 đồng chí xóa tên danh sách đảng viên, 1 đồng chí cảnh cáo toàn Đảng bộ.

Công tác phát triển Đảng được chú ý thường xuyên nhằm vào những nhân tố tích cực có năng lực và trình độ, có bản lĩnh vững vàng. Nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ đã kết nạp được 17 đảng viên, tăng 2 lần so với nhiệm kỳ trước, số đảng viên có 58 người, chiếm 2,3% dân số.

Do có sự đoàn kết nhất trí cao, hoàn thành tốt mọi lĩnh vực công tác nên nhiều năm liền Đảng bộ Bình Trung được công nhận là đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Song song với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ cũng chú trọng, củng cố và kiện toàn hệ thống chính quyền và các đoàn thể. Tháng 11-1999, Đảng bộ xã Bình Trung đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999-2004. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nông Văn Giang làm Chủ tịch

Hội đồng nhân dân, đồng chí Bàn Văn Luồng làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ma Đức Vượng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Trần Văn Lưu là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Sau bầu cử, chính quyền Nhà nước được củng cố một bước.

Hội đồng nhân dân đã có nhiều nghị quyết phù hợp với thực tiễn địa phương, được nhân dân đồng tình, hưởng ứng. Thực hiện chức năng giám sát thể hiện trí tuệ tập trung dân chủ. Việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành thường xuyên, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân. Sau mỗi kỳ bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các đại biểu được tập huấn bồi dưỡng kiến thức về nhiệm vụ chức năng của đại biểu hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân đã phát huy được vai trò trong việc quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế. Thực hiện tốt chủ trương "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" đã huy động được mọi nguồn lực trong nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc được tăng cường về tổ chức và cán bộ tham gia công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc. Thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", hàng năm nhiều gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, thôn văn hóa.

Đoàn Thanh niên phát huy vai trò là cánh tay đắc lực của Đảng. Sinh hoạt của đoàn viên dần đi vào nề nếp. Ban Chấp hành Đoàn đã bám sát nhiệm vụ chính trị của

địa phương, tạo sự chuyển biến mới bằng nhiều hình thức phong phú, hướng cho đoàn viên vào hoạt động trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, xây dựng nếp sống văn hóa nhằm hạn chế các tệ nạn xã hội.

Ở Bình Trung số lao động nữa chiếm phần lớn lao động trong xã, là nguồn lao động chính của địa phương, có truyền thống trung hậu, đảm đang, đảm việc nhà, giỏi việc nước. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã kiện toàn đội ngũ Ban Chấp hành, xây dựng chương trình hoạt động của Hội, tham gia đầy đủ mọi hoạt động ở địa phương. Các chị em đã tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa, đóng góp được 254 công, 25 vác củi cho các gia đình chính sách, gia đình hoàn cảnh khó khăn. Ngoài nghĩa vụ, chị em còn đóng góp thêm tiền mua quà thăm hỏi gia đình chính sách, đóng góp quỹ tình nghĩa, ủng hộ thanh niên lên đường làm nghĩa vụ, gửi tiền tiết kiệm. Phụ nữ còn tham gia tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình góp phần giảm tỷ suất sinh.

Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", sinh hoạt đều, làm kinh tế hộ. Hội đã đứng ra làm dự án vay vốn giúp hội viên làm kinh tế, vận động hội viên thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội ở địa phương đề ra, thăm hỏi nhau khi ốm đau, thăm viếng nhau lúc qua đời.

Hội Nông dân được củng cố, bước đầu có chiều hướng hoạt động tốt, vụ xuân đã đưa được hàng trăm kilôgam giống lúa lai Trung Quốc vào Bình Trung, chủ động liên hệ với Phòng Nông nghiệp huyện lấy giống ngô lai, đậu tương về gieo cấy.

Ngày 28-4-2000, ghi nhận những thành tích đặc biệt xuất sắc của nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Trung trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký quyết định phong tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" cho nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Trung. Ngày 9-10-2000, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Trung đã long trọng tổ chức lễ đón nhận.

Như vậy, từ năm 1996-2000, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ xã Bình Trung, diện mạo nông thôn trong xã có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong nhiệm kỳ hoạt động của xã còn tồn tại hạn chế nhất định: một số mặt, lĩnh vực hoạt động chưa bám sát yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo. Chất lượng, nội dung sinh hoạt, triển khai và xây dựng nghị quyết ở chi bộ đôi lúc chưa bám sát thực tiễn sản xuất; việc quản lý, theo dõi, phân công đảng viên phụ trách hộ còn hạn chế, mang tính hình thức. Việc chỉ đạo triển khai giữa xã và xóm có việc chưa nhịp nhàng. Hoạt động của các đoàn thể nhân dân chưa mạnh, chưa có chiều sâu và phát triển rộng đến mọi tầng lớp dân cư. Kinh tế phát triển chưa mạnh, thực tế mới chú trọng vào nông nghiệp. Việc phát triển ngành nghề, dịch vụ chưa mạnh, chưa có bước đột phá, còn manh mún và mang tính tự phát.

Nguyên nhân của những hạn chế trên, một phần do yếu tố khách quan mang lại nhưng chủ yếu do nỗ lực chủ quan còn hạn chế. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể, cán bộ ở cơ sở chưa dày công,

chưa chú trọng thực sự trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để hạn chế những sai phạm. Việc triển khai các nhiệm vụ chính trị trong từng thôn, xóm chưa đồng đều, một số cán bộ thôn còn thiếu chủ động trong công việc, nhận thức và trình độ năng lực hạn chế.

Nhiệm kỳ 1996-2000 là nhiệm kỳ 5 năm đầu tiên của Đảng bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ đã nghiêm túc đánh giá, rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tiếp tục tìm nhiều giải pháp tháo gỡ để đưa Bình Trung phát triển mạnh mẽ hơn trong những năm tiếp theo.

II. BÌNH TRUNG TRONG 5 NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI (2000-2005)

Năm 2000, năm mở đầu của thế kỷ XXI, là năm Đảng và nhân dân ta kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí vui mừng, phấn khởi, cả nước đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, hòa chung vào các ngày lễ lớn của dân tộc, giữa những ngày cuối quý III của năm 2000, ngày 23-9-2000 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Bình Trung đã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã khóa VIII[1] (nhiệm kỳ 2000-2005). Đại hội đã tiến hành kiểm điểm lại một nhiệm kỳ đầy ý nghĩa lịch sử, nhiệm kỳ kết thúc thế

1. Đại hội khóa VIII, Đảng bộ có 58 đồng chí. Có 54/58 đồng chí tham dự đại hội.

kỷ XX và bước sang thế kỷ XXI đầy hứa hẹn nhưng cũng nhiều khó khăn, thử thách. Đại hội đã nhìn thẳng vào sự thật để đánh giá đúng mặt mạnh, mặt yếu của nhiệm kỳ, phát huy thế mạnh, khắc phục những mặt yếu kết hợp với cuộc vận động chỉnh đốn Đảng làm trong sạch nội bộ Đảng. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ từ năm 2000-2005 là: cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp - chăn nuôi - dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế phát triển, hệ thống chính trị được củng cố và ổn định. Đại hội xác định: Bình Trung là xã thuần nông, ngoài ra nhân dân còn trồng rừng, chăm sóc bảo vệ rừng nhưng các sản phẩm lâm nghiệp, nông nghiệp chưa trở thành hàng hóa để đảm bảo lâu dài cuộc sống cho nhân dân trong xã. Vì vậy, Đại hội đã đề ra một số mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2005 là: cố gắng mở rộng diện tích cây ngô xuân và các loại hoa màu khác, đưa tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.200 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 400kg/người/năm. Đến năm 2005, sản lượng khai thác gỗ các loại được 1000m^3, 600-800 tấn nguyên liệu vầu, nứa, tre. Về chăn nuôi, phấn đấu đến năm 2005, đàn trâu của xã có 1.200 con, đàn bò có 100 con, đàn lợn có 1.500 con, đàn dê 200 con, ngựa 50 con, gia cầm 12.000 con. Ổn định các điểm định canh, định cư ở Khuổi Đẩy, Vằng Doọc về đất đai, việc làm, đời sống, khắc phục về kết cấu hạ tầng, nâng cao đời sống của đồng bào.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển nông thôn xã đã phấn đấu làm được đường ô tô thông suốt vào các bản định canh định cư Bản Pièo, Khuổi Đẩy. Năm 2003, xã

đã đưa điện về một số bản và tiếp tục xây dựng điện lưới quốc gia đến các cụm dân cư mà trong thiết kế không có như bản Nà Kham, Khuổi Áng, Pác Khao, 100% phòng học của các nhà trường và nhà điều trị của trạm y tế xã được xây dựng từ nhà cấp 4 trở lên, 50% số hộ được dùng nước sạch, kiên cố hóa hệ thống mương phai. Thu ngân sách Nhà nước đến năm 2005 đạt được 60 triệu đồng.

Giáo dục đào tạo được chú trọng quan tâm đặc biệt là vùng sâu, vùng xa. Phấn đấu huy động trẻ vào lớp 1 đạt 98%, số trẻ vào mẫu giáo đạt 96%. Số học sinh các lớp lên lớp đạt 85%, số học sinh cuối cấp tốt nghiệp 95%. Vận động xây dựng nếp sống văn hóa, hàng năm đạt từ 60% gia đình văn hóa, 30-40% thôn bản đạt nếp sống văn hóa. Y tế, duy trì chế độ trực khám, điều trị bệnh nhân, thực hiện tốt các chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống 20%, giảm tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên xuống 1,2%, trên 80% thôn bản không có người sinh con thứ 3. Thường xuyên chú ý các đối tượng chính sách, gia đình liệt sỹ, thương binh, người có công.

Chăm lo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, giữ vững sự đoàn kết, nhất trí, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao vai trò tổ chức và các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về những quyết định chủ trương của địa phương trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố xây dựng chính quyền, đảm bảo quốc phòng

- an ninh, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đoàn kết dân tộc, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa VIII, nhiệm kỳ 2000-2005 gồm 7 đồng chí, đồng chí Nông Ngọc Nhung làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Lưu là Phó Bí thư, đồng chí Ma Văn Khải là Đảng ủy viên - Thường trực.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa VIII, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung có một số thuận lợi, nhưng cũng gặp nhiều khó khăn.

Trong 5 năm (2000-2005), tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động, điều đó có những ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển chung của kinh tế - xã hội nước nhà. Trong nước, sự nghiệp đổi mới do Đảng và Nhà nước đề ra tiếp tục gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng. Các nghị quyết của Đảng đi vào thực tiễn tạo nên một diện mạo mới trong đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thuận lợi trên thì Bình Trung cũng gặp phải không ít khó khăn. Đó là năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý điều hành từ xã đến cơ sở và trình độ tiếp thu khoa học kỹ thuật, nhận thức của nhân dân còn nhiều bất cập. Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc vào thiên nhiên, giao thông đi lại còn khó khăn, nguồn thu ngân sách chủ yếu dựa vào cấp trên trợ cấp, các tai tệ nạn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân Bình Trung giành được nhiều kết quả trên tất cả các mặt.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhiều buổi tập huấn đã được tổ chức để hướng dẫn nhân dân đưa tiến bộ

khoa học, kĩ thuật vào sản xuất. Xã cũng đã xây dựng và nâng cấp các công trình thủy lợi, kiên cố hóa mương phai, đồng thời có chính sách trợ giá, trợ cước các giống lúa, ngô lai cho nhân dân. Nhờ vậy, hệ số sử dụng đất đã tăng từ 1,2 lần (năm 2000) lên 1,4 lần (năm 2005). Mô hình cánh đồng 30 triệu đồng/ha bước đầu có hiệu quả. Sản lượng lương thực năm 2005 đạt 1.001 tấn, bình quân thu nhập theo đầu người đạt 340kg/người/năm.

Trong chăn nuôi, do chú trọng công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nên trong 5 năm (2001-2005) toàn xã không xảy ra dịch bệnh lớn như H5N1. Số lượng đàn gia súc, gia cầm được giữ vững.

Công tác xây dựng cơ bản trong xã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Từ năm 2001-2005, xã đã xây dựng và thay thế dần nhà đơn sơ trong các trường học bằng nhà xây cấp 4 và nhà kiên cố bằng nguồn vốn từ chương trình 135, vốn định canh, định cư và vốn kiên cố hóa trường học và kênh mương hóa thủy lợi.

Công tác giáo dục luôn được sự quan tâm của Đảng và chính quyền, trong nhiệm kỳ, lĩnh vực giáo dục của xã đã có sự tiến triển rõ rệt, cơ sở vật chất được củng cố khang trang, đội ngũ thầy cô giáo ở cả các cấp học đều yên tâm công tác, chất lượng dạy và học hàng năm đều đạt kết quả tốt, 100% các cháu trong độ tuổi đều được đến trường. Số học sinh giỏi các cấp liên tục tăng qua các năm, nhiều thầy cô giáo được bầu là chiến sỹ thi đua cấp huyện và giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Trạm y tế xã từng bước được tăng cường về trang thiết bị chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai có hiệu quả chương trình y tế quốc gia, hàng năm trạm đã khám cho từ 2.200-2.800/lượt người.

Công tác xây dựng, củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực. Ngày 25-4-2004, trên 98% cử tri Bình Trung đi bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009[1]. Đây là dịp để nhân dân lựa chọn những đại biểu có đủ tiêu chuẩn tham gia vào cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hứa Thị Vui làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Bàn Văn Luồng làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Trần Văn Lưu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Đặng làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã sau khi được kiện toàn đã xây dựng quy chế làm việc, thực hiện tốt Chỉ thị 38/TTg của Thủ tướng Chính phủ về cải cách hành chính. Do đó, các ban ngành được sắp xếp lại, các thủ tục hành chính không phù hợp bị xóa bỏ. Hội đồng và Ủy ban nhân dân đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Nhờ

---

1. *Ngày 14-11-2008, Quốc hội khóa XII ra Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004-2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, nhiệm kỳ 2004-2009 được kéo dài đến năm 2011.*

đó, sức mạnh của tập thể được phát huy, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được đẩy mạnh. Mặt trận Tổ quốc thường xuyên đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, làm tốt chức năng tham gia bầu cử xây dựng chính quyền. Tổ chức tốt cuộc vận động mua công trái của Chính phủ và ủng hộ quỹ "Ngày vì người nghèo".

Đoàn Thanh niên tích cực hoạt động trong phong trào thanh niên lập nghiệp. Hàng năm, Đoàn thường tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao giữa các chi đoàn với đoàn thể vào các ngày lễ của dân tộc và ngày kỷ niệm lớn trong năm. Bên cạnh đó, Đoàn còn hướng dẫn các em học sinh có kỳ nghỉ hè vui, khỏe, an toàn nhất; đẩy mạnh tuyên truyền thanh niên học tập và làm theo lời Bác. Nhiều đoàn viên thanh niên ưu tú đã được giới thiệu cho Đảng xem xét và kết nạp.

Hội Phụ nữ đẩy mạnh phong trào phụ nữ làm kinh tế gia đình, động viên nhiều hội viên vượt qua mặc cảm nghèo khó, phấn đấu vươn lên trở thành hộ có kinh tế khá. Cùng với chăm lo phát triển kinh tế, chị em còn cùng với cán bộ y tế đảm bảo hoạt động tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho chị em.

Hội Cựu chiến binh có nhiều hoạt động tích cực trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, Hội đã phối kết hợp với an ninh, quân sự giải quyết nhiều vụ việc xảy

ra tại xã. Hoạt động của Hội góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị, xã hội được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, trong đó công tác xây dựng Đảng luôn ở vị trí "then chốt".

Từ việc thường xuyên đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII), đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn có lập trường vững vàng, ý chí phấn đấu không ngừng, vươn lên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong công tác kiểm tra, Đảng ủy chú trọng kiểm tra các chi bộ, cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, đặc biệt là các Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội. Qua đó, phát huy những mặt tích cực đồng thời khắc phục được hạn chế, thiếu sót trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của các chi bộ, các ngành và cán bộ đảng viên. Công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, phòng ngừa vi phạm của đảng viên, đồng thời tạo sự thống nhất trong Đảng bộ.

Kinh tế phát triển, nông thôn được đổi mới, các chế độ chính sách giải quyết hợp lý, đời sống nhân dân ổn định và nâng lên, công tác quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường. Trong nhiệm kỳ, xã đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Lực lượng công an xã được kiện toàn, thực hiện tốt công tác phòng, chống

các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; phối kết hợp với các ngành đoàn thể tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết hiệu quả những vụ việc phức tạp. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, toàn dân phòng chống tội phạm được duy trì và tuyên truyền sâu rộng.

Công tác quân sự được giữ vững. Xã luôn làm tốt việc bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên; huấn luyện dân quân, dự bị động viên để nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực phản động. Hàng năm Luật Nghĩa vụ quân sự đều được thực hiện tốt, đảm bảo công tác khám tuyển và gọi công dân nhập ngũ, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, thông tin tuyên truyền được đầu tư về cơ sở vật chất, đổi mới về nội dung. Tháng 5-2005, xã Bình Trung được Nhà nước đầu tư hệ thống truyền thanh bao gồm 1 tăng âm, 1 đầu chảo và 11 chiếc loa, lắp đặt từ thôn Tông Quận đến thôn Pác Nghiên. Lĩnh vực thông tin tuyên truyền chủ yếu tập trung vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh.

Như vậy, trong nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung đã đoàn kết, vượt qua khó khăn, phấn đấu đạt và vượt tất cả các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, sản lượng thu nhập bình

quân trên một hecta tăng lên, chăn nuôi phát triển mạnh và rất nhiều những thành tích trong các hoạt động khác. Tuy nhiên, tốc độ phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế, chất lượng hiệu quả còn thấp, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường, cơ sở hạ tầng còn yếu và thiếu, nhất là đường giao thông. Hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền còn hạn chế, chất lượng đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập so với nhiệm vụ mới.

Từ những thành công và tồn tại được rút ra sẽ là bài học kinh nghiệm quý giá giúp Đảng bộ và nhân dân Bình Trung phấn đấu đi lên trên các chặng đường tiếp theo.

III. BÌNH TRUNG ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2014)

1. Đảng bộ Bình Trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005-2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46 của Bộ Chính trị ngày 6-12-2004, các kế hoạch của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Đồn về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp để kịp thời đánh giá những thành tựu đã đạt được trong 5 năm (2000-2005), xây dựng phương hướng 5 năm (2005-2010) và khắc phục những tồn tại trong thời kỳ quá độ chuyển đổi cơ cấu kinh tế sang thời kỳ mới, trong 2 ngày 23, 24-8-2005, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Bình Trung đã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã khóa IX, nhiệm kỳ 2005-2010.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ

gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lương Đình Long được bầu làm Bí thư, đồng chí Hứa Thị Vui được bầu làm Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Nông Văn Giang được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX nhiệm kỳ 2005-2010, Bình Trung có nhiều thuận lợi, song cũng gặp không ít khó khăn thách thức do ảnh hưởng của tình hình suy thoái kinh tế thế giới, sự lây lan, phát triển của dịch bệnh đối với người, gia súc, gia cầm trên diện rộng; diễn biến phức tạp của thời tiết khí hậu, trong khi điểm xuất phát của nền kinh tế còn thấp. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Chợ Đồn, trong 5 năm 2005-2010, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Bình Trung đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX của xã đề ra.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, sản xuất nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện, một số lĩnh vực có bước tăng trưởng khá, hầu hết các lĩnh vực đều đạt và vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục nhận được chính sách trợ cước, trợ giá phân bón, giống lai, giống có năng suất cao, vì vậy nhiều cánh đồng trước đây chỉ canh tác 1 vụ đã có thể sản xuất 2 vụ/năm, hệ số sử dụng đất tăng từ 1,4 lần (năm 2005) lên 1,6 lần (năm 2009). Sản lượng lương thực cũng tăng từ 1.001 tấn (năm 2005) lên 1.049,76 tấn (năm 2009). Bình quân lương thực năm 2009 là 360 kg/người/năm, tăng 20kg/người/năm so với năm 2005.

Ngành chăn nuôi thủy sản có tốc độ tăng trưởng khá. Diện tích cá ao là 15ha, năng suất 10 tạ/ ha, sản lượng 15 tấn; diện tích cá ruộng là 2ha, năng suất 10 tạ/ ha, sản lượng 2 tấn, đạt 150% kế hoạch Đại hội. Năm 2010, tổng đàn gia súc của xã là 1.007 con (trong đó trâu là 940 con, bò là 67 con), đàn lợn là 1.744 con, gia cầm là 15.531 con.

Là xã miền núi, Bình Trung có diện tích rừng khá lớn, trong nhiệm kỳ 2005-2010, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, kinh tế lâm nghiệp luôn được chú trọng; diện tích rừng trồng tập trung và khoán khoanh nuôi bảo vệ hàng năm đều tăng, cụ thể: Rừng trồng tập trung trong dự án và ngoài dự án tính từ năm 2005-2009 trồng được 438,14ha, chủ yếu là trồng cây keo, mỡ. Trong đó rừng trồng theo dự án là 32ha, số còn lại trồng ngoài dự án. Tỷ lệ độ che phủ của rừng được nâng từ 50% (năm 2005) lên 60% (năm 2009). Bên cạnh công tác trồng rừng, việc khai thác các cây lâm nghiệp hàng năm đều được đảm bảo theo kế hoạch, quy trình. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, sau khi giao đất, giao rừng được thực hiện tốt. Các hộ dân đã có ý thức tự quản lý, bảo vệ, do đó tình trạng phát, phá rừng làm nương rẫy được hạn chế đáng kể. Công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm Luật bảo vệ, phát triển rừng được tăng cường, xã thường xuyên phối kết hợp cùng các ngành chuyên môn cấp trên xử lý các vụ vi phạm theo quy định.

Lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển. Trên địa bàn có Công ty Trách nhiệm hữu hạn giấy và gỗ Bình Trung, chuyên sản xuất giấy đế để xuất khẩu, trực tiếp thu mua sản phẩm lâm nghiệp, tạo điều

kiện, góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, tăng thu nhập cho nhân dân và tăng thu ngân sách xã. Thị trường hàng hóa trên địa bàn xã diễn ra sôi động, tập trung chủ yếu ở 2 chợ hàng hóa đa dạng, phong phú, thị trường giá cả tương đối ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho nhân dân. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, chống hàng giả, gian lận thương mại, vệ sinh an toàn thực phẩm thường xuyên được quan tâm và thực hiện có hiệu quả.

Các tổ hợp sản xuất với nhiều lĩnh vực hoạt động như khai thác, chế biến lâm sản, khai thác cát sỏi ngày càng được mở rộng, tạo công ăn, việc làm cho người lao động, góp phần quan trọng vào việc tăng thu ngân sách cho địa phương. Bên cạnh đó, kinh tế tư nhân cũng được phát triển trên nhiều lĩnh vực, góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho nhân dân, thu nhập bình quân năm 2010 ước đạt 6 triệu đồng/ người/ năm.

Để tạo đà cho việc phát triển kinh tế, các nguồn vốn từ Chương trình 134, 135, chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản khác đều được ưu tiên cho lĩnh vực xây dựng như xây dựng nhà Đại đoàn kết, cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng thiết yếu như giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sạch, điện nông thôn... Các tuyến giao thông liên thôn thường xuyên được cải tạo, tu sửa. Đến năm 2010, 15/15 thôn, bản đều có đường cho xe máy và xe cơ giới nhỏ đi lại, đảm bảo giao thông thông suốt, góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các công trình thủy lợi và cấp nước sinh hoạt tiếp tục

được đầu tư xây dựng, đáp ứng nhu cầu phục vụ tưới tiêu và chống xói lở ruộng. Trong 2 năm 2005-2006, cả xã có 52 hộ được đầu tư cấp nước sinh hoạt trị giá hơn 15 triệu đồng. Từ năm 2008, xã được tiếp nhận nguồn vốn từ dự án công trình nước sạch của tỉnh với tổng giá trị hơn 4 tỷ đồng, đưa tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt trên 65%.

Năm 2010, cả xã có trên 80% số hộ dân được sử dụng điện lưới Quốc gia, phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất. Thông tin liên lạc luôn đảm bảo thông suốt; có thư báo đến trong ngày, 90% số hộ có máy thu thanh, 80% số hộ có máy thu hình... đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin của nhân dân trên địa bàn.

Xác định "phát triển văn hóa - xã hội là nền tảng và là động lực để phát triển kinh tế - xã hội", Đảng bộ tập trung lãnh đạo văn hóa - xã hội một cách khá toàn diện, cơ bản đạt và vượt mục tiêu Đại hội đề ra, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện.

Chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo phát triển ổn định, cơ sở vật chất được xây dựng theo hướng kiên cố hóa. Do Bình Trung là xã nằm ở trung tâm khu Nam huyện Chợ Đồn nên năm học 2006-2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã ra quyết định về việc mở trường cấp III tại xã Bình Trung. Trường cấp III sáp nhập với trường Trung học cơ sở lấy tên là trường Trung học phổ thông Bình Trung. Tại thời điểm đó, trường có 35 giáo viên (giáo viên trung học cơ sở là 18 người, giáo viên trung học phổ thông là 17 người). Thầy Nông Văn Tuyền (người xã Phương Viên) được cử làm Hiệu trưởng, cô Ma

Thị Dung (người xã Bình Trung) được cử làm Hiệu phó. Tổng số học sinh là 559 em, trong đó học sinh trung học cơ sở là 209 em (chia làm 7 lớp), trung học phổ thông là 350 em (chia làm 9 lớp). Những năm đầu, khối trung học phổ thông còn chung trường lớp với khối trung học cơ sở nhưng được mở rộng thêm 2 phòng học bằng nhà gỗ (thành 16 phòng học đủ cho 16 lớp).

Năm 2010, xã đã xóa xong tình trạng lớp học dựng bằng tranh tre dột nát, số lớp học được xây từ cấp 4 trở lên đạt 80%. Công tác xã hội hóa giáo dục và hoạt động khuyến học, khuyến tài được chú trọng. Hệ thống các trường học từ mầm non đến trung học phổ thông được duy trì, củng cố, tổng số cả 4 cấp có 31 lớp học và 797 học sinh. Chất lượng học sinh và giáo viên các trường có nhiều chuyển biến theo chiều sâu, số học sinh trúng tuyển vào các trường chuyên nghiệp ngày một tăng.

Sự nghiệp y tế của xã luôn được quan tâm chỉ đạo, tập trung đầu tư về chuyên môn và phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất ngày càng được hoàn thiện nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai thực hiện, không để xảy ra các dịch bệnh lớn. Các chương trình y tế quốc gia, phòng chống bệnh lao, sốt rét... được triển khai có hiệu quả, đặc biệt là chương trình tiêm chủng mở rộng hàng năm tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng 7 loại vắc xin phòng bệnh, đạt 90% kế hoạch. Công tác khám, chữa bệnh cho mọi đối tượng được quan tâm. Trạm y tế đã có bác sỹ; 100% thôn có nhân viên y tế, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân phòng chống dịch bệnh.

Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền sâu rộng đến tận thôn, bản và thường xuyên mở các lớp truyền thông lồng ghép, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại đạt chỉ tiêu, song do nhận thức của một số bà con còn có tư tưởng trọng nam khinh nữ, nên tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn không giảm. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2009 là 1,48%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng năm 2005 là 25,5%, năm 2009 là 25,3%, giảm 0,2%.

Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao được duy trì thường xuyên. Hệ thống trang thiết bị từng bước được nâng lên, đến nay hệ thống loa truyền thanh đã được trang bị cho các thôn bản gần trung tâm xã, tạo điều kiện tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để cho mọi người dân cùng biết, nhằm ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Trong năm, Ban Văn hóa Thông tin của xã thường xuyên tuyên truyền, phát động phong trào thi đua yêu nước và tổ chức tốt công tác mừng Đảng, mừng xuân lập thành tích chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước. Tổ chức ngày hội "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" tại các thôn, 100% thôn đã có hương ước, quy ước được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện. Qua thực hiện cuộc vận động đã có 6 khu dân cư được công nhận khu dân cư tiên tiến và làng văn hóa, trong 5 năm đã có 899 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, bình quân đạt 48,43%.

Hàng năm, xã đều quan tâm thực hiện tốt công tác an sinh xã hội như: cứu trợ đột xuất cho các đối tượng thiếu

lương thực trong mùa giáp hạt, dịp tết Nguyên đán hoặc do hỏa hoạn, thiên tai...; cụ thể: cứu trợ dịp tết và đói giáp hạt cho 215 lượt hộ (970 lượt khẩu) với trên 3.017 kg gạo; năm 2008 nhận và cấp phát tiền của Chính phủ cho 207 hộ nghèo trong dịp tết Nguyên đán Kỷ Sửu với tổng số tiền là 173 triệu đồng; cứu trợ đột xuất (hỏa hoạn, thiên tai) cho 4 hộ tổng kinh phí 15 triệu đồng. Làm mới và sửa chữa được 58 nhà ở cho hộ nghèo.

Hàng năm, Đảng ủy, chính quyền đều tổ chức thăm và tặng quà cho các đối tượng chính sách; triển khai vận động đóng góp quỹ "Đền ơn đáp nghĩa"; rà soát, triển khai thực hiện chế độ trợ cấp nhiễm chất độc hóa học cho các đối tượng tham gia kháng chiến theo quy định tại Nghị định 54/2006/NĐ-CP và Quyết định 142 của Chính phủ...

Từ sự nỗ lực trong triển khai tổ chức, thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo nên tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn giảm từ 51,29% (năm 2005) xuống 33,28% (năm 2009) hoàn thành mục tiêu Đại hội đề ra.

Các chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc luôn được Đảng ủy Bình Trung quan tâm chỉ đạo thực hiện thông qua các nguồn vốn hỗ trợ và các chính sách dân tộc khác... nhằm giúp đồng bào phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống, hạn chế tình trạng di cư vào các tỉnh phía Nam (năm 2008 có 42 hộ, 213 khẩu di cư vào miền Nam, năm 2009 chỉ có 1 hộ, 4 khẩu, 4 tháng đầu năm 2010 có 3 hộ, 14 khẩu di cư vào các tỉnh phía Nam).

Công tác tôn giáo luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm, thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính

trị tạo điều kiện cho các nhóm đạo sinh hoạt theo đúng chính sách, pháp luật Nhà nước quy định; đến nay trên địa bàn xã có 2 điểm nhóm sinh hoạt đạo Tin Lành, gồm 228 tín đồ/ 88 hộ được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận sinh hoạt theo điểm nhóm.

Công tác quốc phòng - quân sự địa phương luôn được quan tâm xây dựng, thường xuyên kiện toàn về biên chế, tổ chức và trang bị, công tác tuyển quân trong nhiệm kỳ luôn đạt 100% chỉ tiêu giao; huấn luyện dân quân tự vệ quân số đảm bảo 100%; giáo dục kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên đạt tỷ lệ 98% trở lên. Tổ chức huấn luyện quân dự bị động viên, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu theo kế hoạch. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng công an, các ban ngành, đoàn thể nắm chắc tình hình không để tình huống xấu xảy ra trên địa bàn. Xây dựng hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thường xuyên làm tốt công tác vận động quần chúng, tăng cường cơ sở, công tác chính sách hậu phương quân đội và xây dựng quốc phòng kết hợp phát triển kinh tế ở địa phương.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hàng năm, kịp thời bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình đặc điểm ở địa phương trong phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội theo nội dung của 2 chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy của Chính phủ. Tăng cường chương trình phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong việc giữ gìn an ninh trật tự từ cơ sở do vậy đã kiềm chế được sự

gia tăng về phạm pháp hình sự. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát huy. Trong 5 năm, ngành chức năng thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền vận động, ngăn chặn hoạt động truyền đạo trái pháp luật; thực hiện công tác tăng cường cơ sở, kịp thời nắm bắt tình hình tại các địa bàn trọng yếu, tổ chức cho quần chúng tiến hành bỏ phiếu tố giác tội phạm ở các thôn có biểu hiện mất trật tự trị an.

Kết hợp chặt chẽ phong trào "Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc" với các cuộc vận động xóa đói giảm nghèo, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa... quần chúng đã phát hiện, cung cấp tin tức có giá trị giúp cơ quan chức năng điều tra giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, tệ nạn xã hội vẫn không giảm, nhất là tình hình sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng, hiện chưa có giải pháp hữu hiệu.

Công tác hành chính, tư pháp ngày càng được hoàn thiện, các thủ tục hành chính được phân cấp nên đã góp phần cải thiện đáng kể nhu cầu giải quyết các quyền và lợi ích của nhân dân. Hệ thống hòa giải ở cơ sở được duy trì, 100% thôn có tổ hòa giải, thường xuyên giải quyết các vụ việc bất hòa, mâu thuẫn tại các thôn, bản, cùng với quy ước, hương ước và pháp luật được vận dụng giải quyết ngay tại cộng đồng dân cư. Việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật bằng nhiều hình thức đã góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân, từ đó ý thức chấp hành pháp luật được tốt hơn. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo. Công tác tiếp công dân được duy trì.

Xác định xây dựng Đảng là then chốt gắn với thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, trong nhiệm kỳ, công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng.

Tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cơ bản ổn định, tin tưởng vào đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo nói chung và sự nghiệp xây dựng, phát triển quê hương dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương nói riêng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã kịp thời tổ chức, chỉ đạo triển khai nghiên cứu, quán triệt, học tập xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương; các chuyên đề về tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; lời kêu gọi thi đua ái quốc; các chỉ thị, văn bản kết luận của Trung ương... và chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của cấp ủy các cấp cho trên 800 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia.

Thực hiện tinh thần Chỉ thị 06 của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo xã, Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" được cấp ủy quan tâm, đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tham gia hưởng ứng. Trên cơ sở thực hiện các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của huyện về các chuyên đề theo từng năm, xã Bình Trung đã phối hợp mở được 6 lớp nghiên cứu các chuyên đề cho 720 lượt cán bộ, đảng viên tham gia. Sau các đợt học tập, nghiên cứu

các chuyên đề, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức đều viết bài thu hoạch về nhận thức, có sự liên hệ về bản thân, cơ quan, đơn vị và đều được tổ chức lấy ý kiến đóng góp, xây dựng của tổ chức công đoàn nơi công tác, Ban Mặt trận thôn bản, nơi cư trú; tổ chức đóng góp ý kiến cho cán bộ, đảng viên, công chức nơi sinh hoạt và tham gia xây dựng những tiêu chí rèn luyện phấn đấu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ tại chi bộ, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, để động viên khích lệ các tập thể và cá nhân thi đua làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ; kết quả có 6 tập thể, 17 cá nhân được Ban Chỉ đạo xã khen thưởng.

Công tác tổ chức luôn được Đảng ủy quan tâm. Bình quân mỗi năm Đảng bộ kết nạp được 8 đảng viên, đưa tổng số đảng viên của Đảng bộ năm 2009 lên 120 đồng chí, chiếm 4,08% dân số, trên địa bàn xã không có thôn, bản, trường học không có đảng viên. Năm 2010, Đảng bộ có 12 chi bộ Đảng, tăng 2 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ. Chất lượng của các chi ủy, chi bộ không ngừng được nâng lên, năm 2009 số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh chiếm 50%, số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 80%. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và Ủy ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra 7 đảng viên có dấu hiệu vi phạm và đã thi hành kỷ luật 5 đảng viên, trong đó: khiển trách 01 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, khai trừ 1 đồng chí, xóa tên 1 đồng chí.

Từ năm 2005-2010, cùng với sự chuyển biến trong công tác xây dựng Đảng, sự điều hành của chính quyền không ngừng được đổi mới và phát huy.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã trong việc quyết định và ban hành các nghị quyết trong phạm vi quyền hạn có nhiều cố gắng đổi mới về phương thức hoạt động và thu được những kết quả quan trọng, nhất là việc thực hiện vai trò, chức năng nhiệm vụ đại diện cho ý trí, nguyện vọng của nhân dân; quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương, giám sát việc thực hiện chủ trương, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc; từ đó trên cơ sở chỉ tiêu, kế hoạch từng năm đã chủ động triển khai và chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc chủ động tuyên truyền, vận động tập hợp quần chúng nhân dân tham gia thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, xóa đói giảm nghèo. Hàng năm, Mặt trận đã phát động các cuộc ủng hộ, vận động quyên góp bằng tiền giúp đỡ đồng bào các vùng bị thiên tai, cụ thể như vận động quyên góp làm nhà ở cho hộ nghèo, đóng góp các loại quỹ nhân đạo, từ thiện khác, trong 5 năm đóng góp được trên 48 triệu đồng; duy trì thực hiện thăm, tặng quà các gia đình chính sách trong các ngày lễ, tết, cứu đói giáp hạt, cứu trợ dịp tết cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Các đoàn thể như: Hội Liên hiệp Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Công đoàn và các tổ chức xã hội khác cùng với việc củng cố, kiện toàn về mặt tổ chức, tiến hành đại hội nhiệm kỳ đúng kế hoạch, đúng quy định đã chủ động tuyên truyền, vận

động nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy trên địa bàn, chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng các hoạt động về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, phát động hội viên, đoàn viên hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước đồng thời thông qua việc tín chấp cho hội viên, đoàn viên vay vốn, phối hợp tập huấn khoa học - kĩ thuật... tham gia có hiệu quả vào công tác xóa đói giảm nghèo của địa phương, giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai… góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

2. Đảng bộ Bình Trung lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X và thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới (2010-2014)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4-8-2009 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Tỉnh ủy Bắc Kạn về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, sau một thời gian chuẩn bị tích cực, với tinh thần trách nhiệm cao, ngày 23-6-2010, Đại hội Đảng bộ xã Bình Trung lần thứ X, nhiệm kỳ 2010-2015 được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010, xác định phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong những năm 2010-2015 là: Phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư, nỗ lực phấn đấu xây dựng xã Bình Trung phát triển toàn diện và bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế

theo hướng phát triển các ngành dịch vụ, chế biến nông, lâm sản. Đưa lâm nghiệp và chăn nuôi trở thành mũi nhọn trong phát triển kinh tế hàng hóa sớm đưa xã nhà thoát khỏi tình trạng xã nghèo. Xây dựng xã hội văn minh với các tiêu chí về thu nhập, mức sống, văn hóa, xã hội đạt ở mức khá. Bảo đảm môi trường sinh thái, quốc phòng, an ninh vững mạnh. Tiếp tục phấn đấu xây dựng Đảng bộ xã trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền. Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cải cách hành chính.

Một số mục tiêu chủ yếu được Đại hội biểu quyết thông qua là: Ưu tiên phát triển lâm nghiệp, đưa cơ cấu kinh tế của xã đến năm 2015 là: nông - lâm nghiệp - dịch vụ. Thu nhập bình quân đầu người đạt 11 triệu đồng/ người/năm. Trong nông nghiệp, phấn đấu 40% ha diện tích đất ruộng đạt giá trị trên 50 triệu đồng/ha/năm, nâng hệ số sử dụng đất ruộng lên 1,6 lần. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.200 tấn, bình quân lương thực đạt 400 kg/người/năm. Trong lâm nghiệp, duy trì độ che phủ của rừng đến năm 2015 đạt trên 75%. Đối với lĩnh vực tài chính ngân hàng, xã phấn đấu đến năm 2015 tổng doanh số cho vay của các ngân hàng đạt trên 10 tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh của các tổ chức và nhân dân. Ngành giáo dục đào tạo cố gắng phấn đấu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở, hàng năm huy động trẻ từ 3 -5 tuổi đi mẫu giáo đạt 88%, trẻ 6 tuổi vào lớp 1

đạt 97%, trong đó đi học đúng độ tuổi đạt 90%. Huy động 95% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, trong đó đúng độ tuổi đạt 80%. Duy trì củng cố vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học, chống mù chữ, tiến tới phổ cập giáo dục đúng độ tuổi năm 2011. Phấn đấu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đến năm 2015 đạt trên 65%. Phấn đấu đến năm 2015 xây dựng được 1 trường đạt chuẩn quốc gia. Trong lĩnh vực y tế, phấn đấu mọi người đều được hưởng các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe, hàng năm 100% số trẻ trong độ tuổi được tiêm đủ các loại vắc xin phòng bệnh, phấn đấu đến năm 2015 xây dựng được xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống 0,3%, giảm tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên xuống 0,2% năm 2015. Lĩnh vực văn hóa phấn đấu đến năm 2015 có 5/15 thôn, đạt danh hiệu làng văn hóa, khu dân cư tiên tiến; 60% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 100% cơ quan, đơn vị trường học đạt danh hiệu đơn vị văn hóa; 90% số hộ dân xem được truyền hình. Xã tiếp tục thực hiện tốt chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách trong công tác xóa đói, giảm nghèo và giải quyết việc làm. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 20%, tai, tệ nạn xã hội được ngăn chặn và được đẩy lùi. Đảng bộ, chi bộ Đảng hàng năm đều đạt trong sạch, vững mạnh, quốc phòng - an ninh được giữ vững, các đoàn thể 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa X, nhiệm kỳ 2010-2015. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hứa Thị Vui được bầu làm Bí

thư Đảng ủy, đồng chí Bàn Văn Bình được bầu làm Phó Bí thư thường trực, đồng chí Hà Văn Duẩn được bầu làm Phó Bí thư.

Ngày 22-5-2011, tại cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2011-2016. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh chủ chốt, đồng chí Bàn Văn Bình được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ma Khánh Kính được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hà Văn Duẩn được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Hỷ làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 6-5-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Kế hoạch số 412/KH-UBND ngày 15-6-2011 của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn về việc Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ xã Bình Trung đã ra Nghị quyết về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình nông thôn mới giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, sự đồng thuận của nhân dân, tất cả các nhiệm vụ của địa phương đều được gắn với công tác thi đua xây dựng nông thôn mới, lấy đó làm căn cứ để đánh giá.

Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bình Trung lần thứ X, Đảng bộ và nhân dân Bình Trung đã đạt được nhiều thành tích đáng kể. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương cơ bản ổn định; đời sống vật chất tinh thần của cán bộ, đảng viên, nhân dân được nâng lên và đồng thuận hưởng ứng các

phong trào thi đua lao động sản xuất hướng tới xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, xã cũng gặp không ít những khó khăn như: thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nhiều cơn bão lớn, lượng mưa phân bố không đều; giá cả các mặt hàng vật tư phục vụ nông nghiệp biến động bất thường, trong khi đó thu nhập sản phẩm từ chăn nuôi, trồng trọt sản xuất không cao, làm ảnh hưởng lớn đến thu nhập của người dân. Song có sự lãnh đạo của Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, các ban ngành, đoàn thể của huyện cùng với sự phấn đấu nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân trong xã, 6 tháng đầu năm 2014 nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

Cây lúa tiếp tục là cây chủ đạo trong sản xuất nông nghiệp. Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ xuân là 76,60ha, tăng 100,8% so với kế hoạch, năng suất bình quân đạt 42,42 tạ/ha, sản lượng ước tính 324,93 tấn. Toàn xã có 12ha thực hiện thí điểm cánh đồng 70 triệu/ha. Sản lượng ngô ước đạt 196,46 tấn, bình quân 32,56 tạ/ha. Trong 6 tháng đầu năm 2014, xã đã triển khai trồng thêm 0,95ha cây dong riềng và 1.571 cây hồng không hạt.

Do làm tốt công tác tiêm phòng định kỳ và vệ sinh chuồng trại nên đàn gia súc, gia cầm của Bình Trung phát triển ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tính đến tháng 12-2014, toàn xã có 707 con trâu, 12 con bò, 50 con ngựa, 1.537 con lợn và 9.115 con gia cầm.

Công tác quản lý bảo vệ, chăm sóc phát triển, khai thác, vận chuyển, chế biến lâm sản, phòng chống cháy rừng được thực hiện tốt. Thực hiện Dự án 147, trong năm

2010, xã đã trồng được 134,4ha rừng. Đến tháng 12-2013, xã đã trồng được 307,58ha, trong đó cây mỡ là 3,92ha, keo là 270,58ha, quế là 33,08ha. Tháng 6-2014 các hộ đã xử lý thực bì xong. Bên cạnh những cây trồng theo dự án, một số hộ dân đã tự bỏ vốn đầu tư trồng cây bồ đề. Trong 6 tháng đầu năm 2014, xã cũng đã cấp giấy phép khai thác gỗ rừng trồng cho 28 hộ.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng tiếp tục được đảm bảo, năm 2010, xã đã hoàn thành việc xây dựng chợ Bình Trung với tổng số vốn hơn 2 tỷ đồng, kết hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn kiểm kê giải phóng mặt bằng xây dựng trường phổ thông trung học, dự án đường điện Bản Pièo, Vằng Doọc. Năm 2014, xã tiếp tục tiến hành sửa chữa cống thoát nước hồ Khuổi Chăng và lên kế hoạch xây dựng đường nông thôn mới, tuyến đường liên thôn từ cổng trường Tiểu học Bình Trung đi ngã ba Thôm Câu thuộc thôn Nà Quân - Nà Oóc, dài hơn 400m, hiện nay đã làm xong và bàn giao đưa vào sử dụng.

Công tác giáo dục tiếp tục được Đảng bộ quan tâm. Từ năm 2010, được nguồn vốn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường trung học phổ thông được xây dựng mới, địa điểm tại Bản Điếng. Từ năm học 2012-2013, đã có 7 phòng học được đưa vào sử dụng. Năm học 2013-2014, trường trung học phổ thông của xã đã có 38 cán bộ giáo viên, 386 học sinh, trong đó trung học cơ sở là 116 em, chia làm 5 lớp, trung học phổ thông có 270 em chia làm 9 lớp. Tỷ lệ thi tốt nghiệp lớp 12 đạt 100%, số học sinh giỏi đạt 1,6%, có 2 em đạt học sinh giỏi cấp huyện, 2 em đạt học sinh giỏi cấp tỉnh và 6 em đạt giải khuyến khích cấp tỉnh. Năm

học 2013-2014, trường có 5 giáo viên được công nhận là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, 28 giáo viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 5 người hoàn thành nhiệm vụ

Ngày 31-12-2011, trường tiểu học của xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Nhà trường 3 năm liền đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện, 15 năm liên tục có các tổ, khối đạt danh hiệu tập thể lao động giỏi, tập thể lao động tiên tiến, có 10 giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua. Năm học 2013-2014, trường tiểu học có 18 lớp, 246 học sinh, trong đó học sinh giỏi là 87 em, học sinh tiên tiến là 93 em. Tổng số cán bộ giáo viên của trường là 34 người, do cô Hoàng Thị La làm Hiệu trưởng.

Từ năm 2012, trường mầm non trung tâm của xã được chuyển từ Leo Cù về Bản Điếng, năm học 2013-2014, trường có 11 lớp trong đó nhà trẻ 3 lớp, mẫu giáo 8 lớp với 177 cháu học sinh. Hiện trường có 17 giáo viên do cô Ma Thị Nga làm Hiệu trưởng. Tỷ lệ các cháu trong độ tuổi nhà trẻ đến lớp đạt 20,8%, mẫu giáo đạt 98,3%. Hiện nay, trang thiết bị dạy và học cho các lớp mẫu giáo khá đầy đủ, kể cả đồ chơi ngoài trời cho các cháu.

Công tác y tế được thực hiện tốt. Chất lượng phục vụ và trình độ chuyên môn của các cán bộ y tế ngày càng được nâng cao. Ngày 21-2-2012, Trạm y tế xã Bình Trung được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn công nhận là trạm đạt tiêu chí quốc gia giai đoạn 2011-2020. Năm 2014, trạm y tế xã có 5 cán bộ nhân viên trong đó có 1 bác sỹ, 2 y sỹ, 1 nữ hộ sinh, 1 điều dưỡng viên. Bác sỹ Nông Thị Nga là Trưởng trạm. Vườn thuốc nam của

trạm tiếp tục được duy trì và phát triển, góp phần đắc lực trong công tác điều trị một số bệnh thông thường cho nhân dân các dân tộc xã Bình Trung.

Từ năm 2010-2014, xã luôn làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn đạt được nhiều kết quả. Hàng năm, Đảng ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn. Riêng năm 2014, Đảng ủy đã lập hồ sơ cho 5 trường hợp hưởng bảo trợ xã hội, nghiệm thu sửa chữa xong 1 nhà ở của người có công với cách mạng, lập danh sách đề nghị cứu trợ thiếu đói giáp hạt năm 2014...

Công tác quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã được thực hiện tốt. Lực lượng dân quân xã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm chắc mọi diễn biến tình hình an ninh, chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tổ chức huấn luyện dân quân theo kế hoạch, đảm bảo quân số, thời gian, đạt kết quả khá, động viên kịp thời quân dự bị động viên đi huấn luyện tại Trung đoàn 750 (thị trấn Nà Phặc - huyện Ngân Sơn), tiến hành sơ khám tuyển nghĩa vụ quân sự theo đúng quy định. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tuy nhiên vẫn còn có một số trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng. Đảng bộ tiếp tục triển khai cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với chủ đề "Xây dựng

Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức là văn minh". Sau 4 năm thực hiện, Ban Chỉ đạo cuộc vận động cấp xã đã khen thưởng 9 cá nhân và 1 tập thể có nhiều thành tích trong cuộc vận động. Năm 2014, Đảng ủy chọn cử 1 tập thể về dự hội nghị điển hình tiên tiến của huyện về việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW về việc tiếp tục triển khai "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Năm 2014, Đảng ủy cũng đã tiến hành chia tách 5 chi bộ sinh hoạt ghép theo quy định, kết nạp 5 đảng viên và cử 4 quần chúng ưu tú đi bồi dưỡng nhận thức về Đảng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện.

Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Đảng thành đề án, kế hoạch thực hiện, chỉ đạo các thành viên trong Mặt trận Tổ quốc tổ chức tuyên truyền vận động đoàn thể, quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương và nhiệm vụ của tổ chức hội, đoàn thể.

Năm 2014, Đoàn Thanh niên đã chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên xã lần thứ II, nhiệm kỳ 2014-2019, phối kết hợp với đoàn viên thanh niên các cơ quan huyện tổ chức lao động tình nguyện tu sửa đường liên thôn tại thôn Vằng Dooc, thu hút được hơn 20 đoàn viên thanh niên tham gia.

Hội Phụ nữ xã đã triển khai chương trình ủng hộ "Vì biển đảo quê hương" đến 15 thôn bản thu được 1.272.000 đồng; Phối hợp với Trung tâm hỗ trợ phát triển cộng đồng bền vững Việt Bắc rà soát trẻ em mồ côi con của hội viên được tổng số 17 cháu; Tiếp cận và nhận ủy thác với Ngân

hàng Chính sách xã hội huyện và làm hồ sơ vay vốn cho hội viên thuộc diện hộ nghèo, thương nhân được 8 hộ (200 triệu đồng).

Hội Cựu chiến binh đã tổ chức tổng kết 5 năm "Cựu chiến binh gương mẫu", kết quả có 1 tập thể và 8 cá nhân được khen thưởng. Lập danh sách đề nghị cấp trên tặng quà cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp, 1 gia đình liệt sỹ chống Pháp nhân dịp kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

Hội Nông dân tích cực vận động hội viên hưởng ứng các phong trào thi đua của Hội, kết hợp với nhiệm vụ chính trị địa phương, tập trung nhân rộng mô hình sản xuất kinh doanh giỏi, tiến hành triển khai các nghị quyết, kết luận hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) cho đội ngũ cán bộ hội và hội viên trên địa bàn.

Bước vào năm cuối của nhiệm kỳ 2010-2015, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh. Nhưng với sự nhạy bén và quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Trung nỗ lực cố gắng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015 đề ra.

Hơn 20 năm lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Bình Trung đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, góp phần đưa đời sống nhân dân địa phương ngày một phát triển đi lên.

Trong giai đoạn tiếp theo, Đảng bộ và nhân dân trong xã quyết tâm một lòng tăng cường đoàn kết, thi đua, tranh

thủ thời cơ thuận lợi, khắc phục khó khăn, phấn đấu xây dựng xã nhà vững về chính trị, mạnh về kinh tế, quốc phòng - an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

KẾT LUẬN

Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Sau gần 70 năm từ khi có Chi bộ Đảng ra đời, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Thành Công, sau này là Đảng bộ xã Bình Trung, mảnh đất và con người Bình Trung đang đổi thay từng ngày. Nhìn về lịch sử từ khi còn là một cụm dân cư, thôn xóm nhỏ, khi có tên làng bản, tên xã, người dân Bình Trung cần cù lao động, sáng tạo, phát triển sản xuất. Nét văn hóa truyền thống đã làm tăng thêm bản sắc văn hóa của vùng quê Bình Trung.

Lịch sử Đảng bộ xã Bình Trung là sự tiếp nối truyền thống của bao thế hệ cha ông dựng nước và giữ nước. Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, nhân dân Bình Trung trăm bề khổ cực. Từ ngày có ánh sáng của Đảng soi đường, đặc biệt là từ khi có Chi bộ Đảng xã Thành Công, nhân dân Bình Trung đã một lòng đi theo Đảng, cùng nhau xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, vùng lên đập tan chính quyền phong kiến, góp phần giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Huyện ủy Chợ Đồn, Bình Trung đã vận dụng sáng tạo, xây dựng, bồi

dưỡng lực lượng kiên trung và cơ sở cách mạng trừ gian. Lịch sử Bình Trung mãi mãi ghi tạc tấm lòng của những người dân trung thành với cách mạng, sẵn sàng chịu đựng mọi gian lao khốc liệt, nuôi dưỡng và bảo vệ phong trào cách mạng, bất chấp sự vây hãm tàn bạo của thực dân Pháp, giành lại từng tấc đất, tiến lên giải phóng quê hương.

Năm 1954, hòa bình lập lại, cùng với nhân dân toàn miền Bắc, nhân dân Bình Trung bắt tay hàn gắn vết thương chiến tranh, bước vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân. Cùng với miền Bắc, nhân dân Bình Trung dưới sự lãnh đạo của Đảng, hăng hái thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của cả nước.

Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, nhân dân Bình Trung với tinh thần thi đua "mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt", "chắc tay súng, vững tay cày" vừa là hậu phương, vừa là tiền tuyến cùng cả nước chống Mỹ, đóng góp sức người, sức của cho miền Nam ruột thịt.

Đất nước thống nhất, cùng với cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội với bao khó khăn, gian nan thiếu thốn nhưng nhân dân Bình Trung luôn một lòng kiên trung theo Đảng, sẵn sàng chấp nhận gian khổ để ổn định đời sống, phát triển sản xuất. Hơn 20 năm tiến hành công cuộc đổi mới, năng lực sản xuất được giải phóng, tiềm năng trí tuệ, sức

mạnh toàn dân được phát huy cao độ, xóm bản, ruộng đồng từng bước được cải tạo với tầm nhìn và tư duy mới; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện đã đưa con người và làng quê Bình Trung ngày càng đổi thay mạnh mẽ.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng bộ xã Bình Trung luôn coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên tiến hành tự đổi mới và chỉnh đốn về mọi mặt để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Trong suốt quá trình hoạt động, Đảng bộ đã đặc biệt quan tâm củng cố kiện toàn các chi bộ, chăm lo đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở. Chính vì vậy, Đảng bộ xã Bình Trung nhiều năm đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh của huyện và tỉnh. Tuy nhiên, nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, Đảng bộ Bình Trung vẫn còn những thiếu sót trong công tác tổ chức thực hiện, hiệu quả lãnh đạo có mặt chưa cao. Gần 70 năm dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, sau này là Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Bình Trung đã dốc lòng, dốc sức cùng cả nước và toàn dân tộc một lòng sắt đá với tin tưởng vào lý tưởng của Bác Hồ và sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, phấn đấu, hy sinh, cống hiến cho một nước Việt Nam hòa bình thống nhất, độc lập dân chủ và tiến bộ xã hội.

Trong quá trình hình thành và lớn mạnh của Chi bộ, Đảng bộ có lúc còn khiếm khuyết nhưng nhân dân đã tin tưởng vào sự đúng đắn của tổ chức Đảng, đã đồng thuận và ủng hộ sự lãnh đạo của tổ chức Đảng nên chi bộ, Đảng bộ xã đã không ngừng phát triển về tổ chức và sức chiến đấu.

Từ những thành tựu quan trọng mà Đảng bộ và nhân dân xã Bình Trung đạt được qua các chặng đường đã để lại cho Đảng bộ Bình Trung những bài học kinh nghiệm quý báu sau:

Một là: *Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng của Đảng và các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.*

Những thắng lợi đạt được trong gần 70 năm qua của nhân dân Bình Trung (từ khi có Chi bộ Đảng ra đời) luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng. Vai trò lãnh đạo của Đảng được đề cao, hiệu lực quản lý của chính quyền được phát huy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được tăng cường. Thông qua các nhiệm kỳ, cấp ủy Đảng đã tập trung tổ chức, quán triệt và thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ Bình Trung luôn đi sâu, bám sát, nắm bắt tình hình địa phương, đồng thời quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn, huyện Chợ Đồn, từ đó đề ra những nhiệm vụ cụ thể, lãnh đạo nhân dân toàn xã, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ.

Hai là: *Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, vận động quần chúng.*

Cấp ủy Đảng luôn quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng

lớp nhân dân, thực hiện cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng thông qua việc quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy cùng với việc củng cố, kiện toàn, duy trì hoạt động thường xuyên của các báo cáo viên. Sử dụng tốt thông tin nội bộ gắn với sinh hoạt của các chi bộ đã góp phần nâng cao một bước nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, cảnh giác trước âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Đi đôi với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cũng được cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm.

Ba là: *Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức để Đảng bộ thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo các phong trào của quần chúng. Coi trọng xây dựng củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể vững mạnh.*

Đảng bộ thường xuyên tập trung lãnh đạo đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng các chi bộ Đảng trong sạch, vững mạnh, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên gắn với công cuộc xây dựng chỉnh đốn Đảng. Triển khai đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình trong cấp ủy Đảng và các chi bộ. Với tinh thần triển khai nghiêm túc các đợt sinh hoạt chính trị đã thu được kết quả khả quan, củng cố được lòng tin của đảng viên và quần chúng đối với sự lãnh đạo của

Đảng. Cấp ủy Đảng đã làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, sắp xếp đội ngũ cán bộ đúng người, đúng việc, đồng thời xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy nghiêm túc.

Hội đồng nhân dân đã duy trì thường xuyên, nền nếp các cuộc họp và các nghị quyết chuyên đề về kinh tế - xã hội, thu được kết quả tốt đẹp trong công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã đã từng bước đổi mới trong công tác điều hành, quản lý nhà nước bằng pháp luật, duy trì tốt lịch tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo. Chỉ đạo sản xuất, tổ chức đời sống văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn đạt nhiều kết quả.

Bốn là: *Phải dựa vào dân, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.*

Tăng cường mối liên hệ với quần chúng, coi trọng và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân cả về chính trị, kinh tế và văn hóa, cần dựa vào dân, phát huy thế mạnh của địa phương. Những thành quả đạt được đều xuất phát từ sự nỗ lực, phấn đấu hy sinh và tinh thần lao động cần cù sáng tạo của quần chúng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ. Một trong những thành công lớn trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ là đã phát huy được sức dân trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, kiến thiết cơ bản, xây dựng làng văn hóa... tạo nên chuyển biến lớn của diện mạo nông thôn Bình Trung.

Thực tế lịch sử đã chứng minh, nhân dân Bình Trung dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, của Bác Hồ cùng với tình yêu quê hương đất nước và lòng căm thù giặc sâu sắc đã tạo động lực cho nhân dân Bình Trung làm nên lịch sử quê hương. Đảng bộ luôn biết dựa vào dân, liên kết mọi người bằng những hành động thiết thực. Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cũng như trong thời bình, Đảng bộ luôn làm tốt công tác dân vận, bám đất, bám làng, bám nhân dân, cùng nhân dân chiến đấu, được nhân dân che chở. Ngày nay trong giai đoạn cách mạng mới, hoàn cảnh mới, đảng viên phụ trách các ban, ngành, đoàn thể luôn gắn bó với nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi người dân, với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Thấy được mặt tích cực trong dân, mọi phong trào đều đi đến thắng lợi, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói:

"Dễ trăm lần không dân cũng chịu,

Khó vạn lần dân liệu cũng xong".

Năm là: *Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tranh thủ tối đa sự chỉ đạo giúp đỡ của Huyện ủy đối với địa phương để hoàn thành nhiệm vụ.*

Cách mạng nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Những chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước ban hành là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, vạch đường, chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta giành thắng lợi. Để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong mọi điều

kiện, hoàn cảnh, đảm bảo triển khai nhanh và có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền, tạo cơ chế phù hợp, không chồng chéo chức năng; đội ngũ cán bộ, đảng viên làm nhiệm vụ quản lý nhà nước phải có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín. Hoạt động của chính quyền phải bám sát sự lãnh đạo của Đảng, dựa vào dân, có quy chế làm việc thích hợp, không ngừng kiện toàn đội ngũ và cải tiến thủ tục hành chính. Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải không ngừng củng cố về tổ chức, đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, bám sát những nhiệm vụ chính trị của địa phương với nguyện vọng của hội viên, đoàn viên từ đó phát động các phong trào thi đua phù hợp.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Chợ Đồn, thực tế địa phương Bình Trung đã chứng minh điều đó. Trong kháng chiến chống Pháp, Đảng đề ra đường lối kháng chiến "Toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh". Đến những năm đầu thập niên 50 của thế kỷ XX, quán triệt chủ trương của Đảng, địa phương đã kịp thời áp dụng cho tình hình thực tế đơn vị là: Xây dựng cơ sở kháng chiến, bảo vệ tốt các cơ quan của Đảng và Nhà nước đóng trên địa bàn. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, toàn dân đã dấy lên phong trào vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tất cả vì miền Nam ruột thịt, góp phần vào chiến thắng giải phóng hoàn toàn đất nước. Trong thời bình với đường lối đổi mới toàn diện, phát triển kinh tế đất nước theo kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều thành phần kinh tế, vì mục tiêu "Dân giàu, nước

mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", với khẩu hiệu: "Sống và làm việc theo pháp luật".

Những trang lịch sử là dấu mốc ghi lại các thời kỳ đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Bình Trung. Nhân dân Bình Trung có quyền tự hào về truyền thống tốt đẹp của mình. Những thành tựu vẻ vang đã làm được trong quá khứ và hiện tại sẽ là hành trang để Đảng bộ và nhân dân Bình Trung bước vào thập kỷ thứ hai của thế kỷ XXI trong sự nghiệp phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương.

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Hứa Thị Vui
Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Bàn Văn Bình
PBT Thường trực Đảng ủy xã
Phó ban Thường trực

Hà Văn Duẩn
PBT, Chủ tịch UBND xã
Phó ban

Ma Khánh Kính
ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã
Ủy viên

Ma Thị Nga
ĐUV, Chủ tịch UBMTTQ xã
Ủy viên

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

Triệu Du Sạch

Ma Đức Vượng

Trần Văn Lưu

Nông Văn Giang

Hà Văn Duẩn

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG XÃ BÌNH TRUNG

STT	Họ và tên	Thôn	Ghi chú
1	Lý Văn Thanh	Pác Pạu	*Đã chết*
2	Bàn Văn Tương	Pác Pạu	*Đã chết*
3	Bàn Văn Long	Pác Pạu	*Đã chết*

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ BÌNH TRUNG

STT	Họ và tên	Thôn	Ghi chú
1	Nông Văn Nải	Đon Liên	*Đã chết*
2	Trương Văn Vấn	Đon Liên	*Đã chết*
3	Triệu Văn Nhiêu	Nà Oóc	*Đã chết*
4	Ma Doãn Phụng	Bản Điếng	*Đã chết*

CÁC KỲ CHI BỘ, ĐẠI HỘI XÃ BÌNH TRUNG

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
CÁC KỲ ĐẠI HỘI CHI BỘ			
Đại hội I	8/1958	1958-1959	
Đại hội II	9/1959	1959-1961	
Đại hội III	9/1961	1961-1962	
Đại hội IV	9/1962	1962-1964	
Đại hội V	1964	1964-1966	
Đại hội VI	9/1966	1966-1968	
Đại hội VII	12/1968	1969-1970	
Đại hội VIII	1970	1970-1973	
Đại hội IX	3/1973	1973-1975	
Đại hội X	6/1975	1975-1977	
Đại hội XI	2/1977	1977-1979	
Đại hội XII	10/1979	1979-1982	
CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ			
Đại hội I	11/1982	1982-1984	
Đại hội II	1984	1984-1986	
Đại hội III	6/1986	1986-1988	
Đại hội IV	01/1989	1989-1991	
Đại hội V	1991	1991-1994	
Đại hội VI	6/1994	1994-1995	

Đại hội VII	1995	1996-2000	
Đại hội VIII	9/2000	2000-2005	
Đại hội IX	8/2005	2005-2010	
Đại hội X	6/2010	2010-2015	

DANH SÁCH BAN CHI ỦY
XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

Khóa lâm thời (4/1958)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	Bí thư	
2	Hoàng Văn Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Ma Văn Lỵ	Chi ủy viên	Chính trị viên xã đội

Khóa I (8/1958-1959)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	Bí thư	
3	Bàn Văn Hiến	Phó Bí thư	
2	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	Chủ tịch UBHC

Khóa II (1959-1961)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	Bí thư	
2	Hoàng Văn Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC
4	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	Chính trị viên xã đội
5	Ma Doãn Thịnh	Chi ủy viên	

Khóa III (1961-1962)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Văn Điền	Bí thư	
2	Hoàng Văn Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC
4	Triệu Văn Nhiêu	Chi ủy viên	
5	Triệu Văn An	Chi ủy viên	

Khóa IV (1962-1964)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	Bí thư	
2	Ma Doãn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Chủ tịch MTTQ
4	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	
5	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC

Khóa V (1964-1966)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	Bí thư	
2	Ma Doãn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	Trưởng Công an
4	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Chủ tịch MTTQ
5	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	CN HTX Tín dụng

Khóa VI (1966-1968)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Văn Thường	Bí thư	
2	Ma Doãn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	CN HTX Tân Thành
4	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UB
5	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	CN HTX Tín dụng

Khóa VII (1969-1970)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Văn Thường	Bí thư	
2	Ma Doãn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	CN HTX Tân Thành
4	Bàn Văn Hiến	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC
5	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	CN HTX Tín dụng
6	Nông Văn Đồng	Chi ủy viên	CN HTX Quảng Bình
7	Ma Phúc Phuôn	Chi ủy viên	

Khóa VIII (1970-1973)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Văn Thường	Bí thư	
2	Ma Doãn Phụng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	CN HTX Tân Thành

4	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	CN HTX Tín dụng
5	Nông Văn Đồng	Chi ủy viên	CN HTX Quảng Bình

Khóa IX (1973-1975)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Văn Đồng	Bí thư	
2	Ma Văn Hiệp	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Văn Chu	Chi ủy viên	CN HTX Tân Thành
4	Hoàng Văn Điền	Chi ủy viên	
5	Ma Doãn Tường	Chi ủy viên	Bí thư Đoàn
6	Triệu Du Sạch	Chi ủy viên	PCT, TCA
7	Ma Phúc Phuôn	Chi ủy viên	Trưởng ban KT HTX Quảng Bình

Khóa X (1975-1977)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Phụng	Bí thư	
2	Ma Văn Hiệp	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Ma Đức Vượng	Thường trực[1]	
4	Triệu Du Sạch	Chi ủy viên	
5	Trương Đình Chu	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC
6	Hoàng Xuân Tường	Chi ủy viên	Xã đội trưởng

1. Đồng chí Ma Đức Vượng làm Thường trực Đảng từ năm 1976-1977

Khóa XI (1977-1979)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Trương Đình Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Triệu Du Sạch	Thường trực[1]	
4	Hoàng Văn Điền	Thường trực	
5	Ma Đức Vượng	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBND
6	Hoàng Xuân Tường	Chi ủy viên	Xã đội trưởng

Khóa XII (1979-1981)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Nông Đức Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Chu Văn Thành	Thường trực	
4	Hoàng Xuân Tường	Chi ủy viên	Phó Chủ tịch UBND
5	Ma Phúc Phuôn	Chi ủy viên	Xã đội trưởng

1. *Đồng chí Triệu Du Sạch làm Thường trực Đảng từ tháng 2 đến tháng 10/1977. Từ tháng 10/1977 là đồng chí Hoàng Văn Điền làm Thường trực Đảng.*

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

Khóa I (1982-1984)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Nông Đức Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Xuân Tường	Thường trực	
4	Chu Văn Thành	UV BCH	Phó Chủ tịch UBND
5	Ma Đức Vượng	UV BCH	Xã đội trưởng

Khóa II (1984-1986)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Nông Đức Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Xuân Tường	Thường trực	
4	Trần Văn Lưu	UV BCH	Phó Chủ tịch UBND
5	Ma Đức Vượng	UV BCH	Xã đội trưởng

Khóa III (1986-1988)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Vũ	Bí thư	
2	Nông Đức Chu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Triệu Du Sạch	Thường trực	

4	Ma Doãn Tường	UV BCH	CN HTX Tín dụng
5	Trần Văn Lưu	UV BCH	PCT, TCA
6	Ma Đức Vượng	UV BCH	Xã đội trưởng
7	Hoàng Xuân Tường	UV BCH	

Khóa IV (1989-1991)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Đức Chu	Bí thư	
2	Triệu Du Sạch	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Ma Doãn Tường	Thường trực	
4	Ma Đức Vượng	UV BCH	Xã đội trưởng
5	Nông Văn Giang	UV BCH	Thư ký Hội đồng

Khóa V (1991-1994)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Đức Chu	Bí thư	
2	Triệu Du Sạch	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Ma Doãn Tường	Thường trực	
4	Ma Đức Vượng	UV BCH	Xã đội trưởng
5	Trần Văn Lưu	UV BCH	Phó Chủ tịch UBND

Khóa VI (1994-1995)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Ma Đức Vượng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Nông Ngọc Nhung	Thường trực	
4	Nông Văn Giang	UV BCH	Chủ tịch HĐND
5	Trần Văn Lưu	UV BCH	PCT UBND
6	Hoàng Văn Tài	UV BCH	Xã đội trưởng
7	Nông Văn Cường	UV BCH	Cán bộ văn hóa

Khóa VII (1996-2000)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Doãn Tường	Bí thư	
2	Ma Đức Vượng	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Nông Ngọc Nhung	Thường trực	
4	Nông Văn Giang	UV BCH	Chủ tịch HĐND
5	Trần Văn Lưu	UV BCH	PCT UBND
6	Nông Văn Cường	UV BCH	Xã đội trưởng
7	Hoàng Văn Lưu	UV BCH	Cán bộ văn hóa

Khóa VIII (2000-2005)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Ngọc Nhung	Bí thư	
2	Trần Văn Lưu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Ma Văn Khải	Thường trực	
4	Nông Văn Giang	UV BCH	Chủ tịch HĐND
5	Hoàng Văn Đặng	UV BCH	Phó Chủ tịch UBND
6	Hoàng Văn Lưu	UV BCH	Xã đội trưởng
7	Trần Văn Tiến	UV BCH	Chủ tịch MTTQ

Khóa IX (2005-2010)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lương Đình Long	Bí thư	
2	Hứa Thị Vui	Phó Bí thư	Chủ tịch HĐND
3	Nông Văn Giang	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Bàn Văn Bình	UV BCH	Phó Chủ tịch HĐND
5	Ma Đình Thị	UV BCH	Phó Chủ tịch UBND
6	Ma Thị Xuyến	UV BCH	Chủ tịch Hội Phụ nữ
7	Ma Văn Khải	UV BCH	Bí thư CB Tông Quận
8	Hà Văn Duẩn	UV BCH	Cán bộ tư pháp
9	Ma Khánh Kính	UV BCH	Cán bộ văn phòng

Khóa X (2010-2015)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hứa Thị Vui	Bí thư	
2	Bàn Văn Bình	Phó Bí thư TT	Chủ tịch HĐND
3	Hà Văn Duẩn	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Ma Khánh Kính	UV BCH	PCT HĐND
5	Hoàng Văn Hỷ	UV BCH	PCT UBND
6	Ma Thị Nga	UV BCH	Chủ tịch MTTQ
7	Ma Thị Xuyến	UV BCH	Chủ tịch Hội Phụ nữ
8	Hoàng Văn Lưu	UV BCH	Xã đội trưởng
9	Bàn Văn Hiền	UV BCH	Bí thư Đoàn, cán bộ Tư pháp

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Văn Nhiêu	4-1958	Lâm thời
2	Triệu Văn Nhiêu	8/1958-1961	Chi bộ
3	Hoàng Văn Điền	1961-1962	
4	Triệu Văn Nhiêu	1962-1966	
5	Ma Văn Thường	1966-1973	
6	Nông Văn Đồng	1973-1975	
7	Ma Doãn Phụng	1975-1977	
8	Ma Doãn Tường	1977-1982	
9	Ma Doãn Tường	1982-1986	Đảng bộ
10	Ma Doãn Vũ	1986-1989	
11	Nông Đức Chu	1989-1994	
12	Ma Doãn Tường	1994-2000	
13	Nông Ngọc Nhung	2000-2005	
14	Lương Đình Long	2005-2010	
15	Hứa Thị Vui	2010-nay*	

**: Thời gian công tác của các chức danh trong phần phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách, tháng 5-2015.*

DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC ĐẢNG, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Đức Vượng	7/1976-2/1977	
2	Triệu Du Sạch	2/1977-10/1977	
3	Hoàng Văn Điền	10/1977-1978	
4	Chu Văn Thành	1979-1982	
5	Hoàng Xuân Tường	1982-1986	
6	Triệu Du Sạch	1986-1989	
7	Ma Doãn Tường	1989-1994	
8	Nông Ngọc Nhung	1994-2000	
9	Ma Văn Khải	2000-2005	
10	Hứa Thị Vui	2005-2010	
11	Bàn Văn Bình	2010-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Giang	1994-2004	
2	Hứa Thị Vui	2004-2011	
3	Bàn Văn Bình	2011-nay	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Bàn Văn Luồng	1994-2005	
2	Bàn Văn Bình	2005-2011	
3	Ma Khánh Kính	2011-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Chu	4/1958-1963	
2	Ma Doãn Phụng	1963-1973	
3	Ma Văn Hiệp	1973-1977	
4	Trương Đình Chu	1977-1979	
5	Nông Đức Chu	1979-1989	
6	Triệu Du Sạch	1989-1994	
7	Ma Đức Vượng	1994-2000	
8	Trần Văn Lưu	2000-2005	
9	Nông Văn Giang	2005-2011	
10	Hà Văn Duẩn	2011-nay	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Vạn	1958-1961	
2	Bàn Văn Hiến	1962-1963	
3	Hoàng Văn Chu	1964-1966	
4	Ma Phúc Phuôn	1966- 1969	
5	Hoàng Văn Điền	1969-1970	
6	Triệu Du Sạch	1970-1973	
7	Ma Thị Thiềm	1973-1975	
8	Bàn Tiến Phương	1975-1977	
9	Trương Đình Chu		
10	Ma Đức Vượng	1977-1979	
11	Hoàng Xuân Tường	1979-1981	
12	Chu Văn Thành	1981-1983	
13	Trần Văn Lưu	1983-2000	
14	Hoàng Văn Đặng	2000-2004	
15	Nông Văn Giang	5/2005-9/2005	
16	Ma Đình Thị	2005-2009	
17	Hà Văn Duẩn	2/2010-1/2011	
18	Hoàng Văn Hỷ	2011-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Triệu Văn Chức	1958-1962	
2	Phùng Văn Mèo	1962-1967	
3	Bàn Văn Hiến	1967-1969	
4	Phùng Văn Mèo	1969-1977	
5	Nông Văn Đồng	1977-1979	
6	Ma Doãn Sinh	1979-1982	
7	Hoàng Văn Điền	1982-1986	
8	Trần Văn Tiến	1986-10/2010	
9	Ma Thị Nga	11/2010-nay	

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Doãn Phụng	1958-1961	
2	Hoàng Văn Báo	1961-1963	
3	Ngô Gia Cam	1963-1965	
4	Ma Văn Hiệp	1965-1973	
5	Trương Đình Chu	1973-1975	
6	Hoàng Xuân Tường	1975-1979	
7	Ma Phúc Phuôn	1979-1981	
8	Ma Đức Vượng	1981-1994	
9	Hoàng Văn Tài	1994-1995	
10	Nông Văn Cường	1996-1999	
11	Hoàng Văn Lưu	2000-nay	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Chu	1958-1963	
2	Hoàng Văn Chu	1963-1967	
3	Hoàng Văn Điền	1967-1969	
4	Ma Phúc Phuôn	1969-1971	
5	Triệu Du Sạch	1971-1975	
6	Trương Đình Chu	1975-1977	
7	Ma Đức Vượng	1977-1979	
8	Hoàng Xuân Tường	1979-1981	
9	Chu Văn Thành	1981-1983	
10	Trần Văn Lưu	1984-1999	
11	Ma Văn Tằng	2000-nay	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

(Thành lập ngày 3-5-1960)

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn An[1]	8/1958-1960	
2	Ma Doãn Thượng	1960-1963	
3	Ma Phúc Phuôn	1964-1966	
4	Ma Doãn Tường	1967-1973	
5	Ma Đức Vượng	1974-1976	
6	Ma Thị Hảo	1976-1977	
7	Sằm Văn Lượng	1977-1978	
8	Ma Khánh Vàng	1978-1979	
9	Nông Văn Giang	1979-1987	
10	Hoàng Văn Bắc	1988-1998	
11	Nông Văn Thủy	1998-2001	
12	Bàn Văn Bình	2001-2005	
13	Ma Văn Thủy	2006	
14	Bàn Văn Hiền	2006-2013	
15	Triệu Văn Phùng	2013-nay	

1. Trưởng Ban vận động Thanh niên

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Nông	1983-1984	
2	Ma Phúc Phuôn	1984-1986	
3	Triệu Du Sạch	1986-1990	
4	Ma Doãn Tường	1990-1995	
5	Hoàng Xuân Tường	1995-2004	
6	Ma Đình Thị	2004-2006	
7	Ma Thị Nga	2006-2010	
8	Bàn Văn Đức	2010-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hứa Thị Tiệu	1958-1964	
2	Ma Thị Đài	1964-1967	
3	Ma Thị Vịnh	1967-1970	
4	Lương Thị Ngần	1971-1981	
5	Triệu Thị Hạnh	1981-1996	
6	Hứa Thị Vui	1996-2004	
7	Ma Thị Xuyến	2004-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

(Thành lập ngày 22-12-1992)

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Nam	1992-1995	
2	Đồng Văn Soòng	1995-2001	
3	Lường Đình Long	2001-2005	
4	Nông Văn Cường	2005-2012	
5	Ma Văn Luân	2012-nay	

DANH SÁCH TRẠM TRƯỞNG TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH TRUNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Doãn Thượng	1962-1994	Trạm trưởng
2	Ma Doãn Thượng	9/1989-1994	Trạm trưởng kiêm Cụm trưởng
3	Nông Thanh Định	1994-1997	Trạm trưởng
4	Hứa Viết Khiêm Nông Thanh Định	1997-1999	Trưởng cụm Nam Phó cụm Nam, kiêm Trạm trưởng
5	Triệu Thị Sâm	1999-2002	Phụ trách cụm Nam
6	Nông Văn Lực	2002-2005	Phụ trách cụm Nam, kiêm Trạm trưởng
7	Nông Thanh Định	2006-2012	Trạm trưởng
8	Nông Thị Nga	2013- nay	Trạm trưởng

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ TOÀN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

(Thành lập ngày 10-5-1980)

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP			
1	Nông Văn Đồng	1980-1981	
2	Nông Đức Chu	1981-1983	
3	Triệu Du Sạch	1983-1986	
4	Ma Đức Vượng	1986-1989	
CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ MUA BÁN			
1	Ma Doãn Thịnh	1961-1963	
2	Trương Đình Chu	1980-1983	
3	Ma Văn Tâm	1983-1989	
CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ TÍN DỤNG			
1	Triệu Văn Nhiêu	1961-1963	
2	Hoàng Văn Điền	1963-1988	
3	Ma Doãn Tường	1988-1991	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ BÌNH TRUNG ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

(Tính đến tháng 12-2014)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng	Ghi chú
Huy hiệu 60, 65 năm tuổi Đảng				
1	Ma Văn Thường	1929	1948	
Huy hiệu 50, 55 năm tuổi Đảng				
1	Ma Doãn Thịnh	1929	1948	*Đã chết*
2	Triệu Văn Nhiêu	1922	1948	*Đã chết*
3	Hoàng Văn Lục	1917	1949	*Đã chết*
4	Ma Doãn Sinh	1921	1949	*Đã chết*
5	Trương Đình Chu	1938	1963	
6	Nguyễn Thị Ngân	1936	1961	
7	Hoàng Văn Điền	1931	1957	
8	Ma Doãn Thượng	1942	1961	
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng				
1	Lường Đình An	1911	1948	*Đã chết*
2	Ma Văn Tiệu	1904	1948	*Đã chết*
3	Triệu Văn An	1919	1950	*Đã chết*
4	Hoàng Văn Nam	1935	1957	*Đã chết*
5	Ma Phúc Phuôn	1941	1964	*Đã chết*
6	Ma Doãn Vũ	1937	1963	*Đã chết*
7	Nông Ngọc Nhung	1945	1966	

8	Nông Văn Cường	1943	1967	
9	Ma Doãn Tường	1945	1968	
10	Lương Thị Ngần	1946	1968	
11	Ma Thị Pảo	1948	1969	
12	Nguyễn Duy Mạc	1941	1969	
13	Chu Văn Thìn	1940	1969	
14	Ma Thị Thiềm	1945	1971	
15	Trần Văn Tân	1948	1973	
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng				
1	Nông Văn Lỵ	1940	1973	*Đã chết*
2	Hoàng Xuân Tường	1948	1971	*Đã chết*
3	Ma Đức Vượng	1953	1974	
4	Lương Đình Long	1952	1975	
5	Trần Văn Tiến	1950	1974	
6	Nông Văn Tạ	1945	1977	
7	Hoàng Ngọc Anh	1953	1978	
8	Trần Văn Lưu	1952	1979	
9	Lương Đình Cầm	1942	1979	
10	Nông Văn Giang	1953	1979	
11	Triệu Thị Hạnh	1949	1980	
12	Ma Doãn Kim	1954	1980	
13	Hoàng Văn Lưu	1959	1981	
14	Nông Xuân Thu	1961	1982	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ BÌNH TRUNG HY SINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Nông Văn Lê	1904	1945	1946
2	Nguyễn Văn Nam	1924	1945	1948
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
3	Triệu Văn Hừng	1930	1965	1967
4	Hoàng Văn Khỏa	1946	1966	1968
5	Ma Đình Hàm	1941	1964	1969
6	Ma Văn Lành	1942	1966	1970

DANH SÁCH CON EM BÌNH TRUNG THAM GIA CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CẤP TỈNH, HUYỆN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian công tác	Chức vụ
1	Nông Văn Nải	1915	1947-1950	Phó Chủ tịch UBHC huyện Chợ Đồn
2	Ma Doãn Thành (tức Nguyễn Việt Vinh)	1919	1959-1965	Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch UBHC tỉnh Bắc Kạn
			1965-1976	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Bắc Thái
3	Ma Doãn Ích	1956	2011-nay	Phó Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn
4	Hoàng Văn Mão	1957	2011-nay	Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn

DANH SÁCH HỌC VỊ CỦA CON EM XÃ BÌNH TRUNG HIỆN ĐANG CÔNG TÁC TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

STT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức vụ
1	Ma Doãn Hùng	1966	Thạc sỹ	Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên
2	Ma Doãn Quý	1975	Thạc sỹ, Dược sỹ	Cán bộ bệnh viện Xanh Pôn - Hà Nội

MỤC LỤC

Tr

Lời nói đầu 7

Chương I

XÃ BÌNH TRUNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên - xã hội 11

II. Quá trình hình thành làng xã 17

III. Dân cư và hoạt động kinh tế - văn hóa 19

Chương II

BÌNH TRUNG TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945)

I. Xã hội Bình Trung dưới ách thống trị của phong kiến và thực dân 33

II. Bình Trung trong cuộc vận động giải phóng dân tộc (1930-1945) 36

Chương III

CHI BỘ ĐẢNG RA ĐỜI LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN TOÀN DÂN, TOÀN DIỆN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. Nhân dân Bình Trung (trong xã Thành Công) tham gia củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng, tiến tới thành lập Chi bộ Đảng 53

II. Chi bộ Đảng Thành Công lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1947-1954) 60

Chương IV

CHI BỘ ĐẢNG XÃ BÌNH TRUNG THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng Bình Trung lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội (1954-1965) 83

II. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân tích cực xây dựng và bảo vệ quê hương, góp phần đấu tranh thống nhất đất nước (1965-1975) 101

Chương V

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ BÌNH TRUNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VÀ THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1975-1985)

I. Nhân dân Bình Trung khôi phục kinh tế, thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ hai và tham gia bảo vệ Tổ quốc (1975-1980) 121

II. Nhân dân Bình Trung thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ ba và tập trung phát triển nông nghiệp theo Chỉ thị 100 (1981-1985) 132

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH TRUNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1995)

I. Bình Trung những năm đầu thực hiện đổi mới (1986-1990) 141

II. Đảng bộ và nhân dân Bình Trung tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới theo đường lối của Đảng (1991-1995) 150

Chương VII

BÌNH TRUNG ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2014)

I. Đảng bộ và nhân dân Bình Trung đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2005) 159

II. Bình Trung trong 5 năm đầu thế kỷ XXI (2000-2005) 170

III. Bình Trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới (2005-2014) 179

KẾT LUẬN

PHỤ LỤC

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: A2-61 Thụy Khuê - quận Tây Hồ - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 04.39260024 - Fax: 04.39260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ BÌNH TRUNG (1947 - 2014)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Trung
(Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Biên tập
TS. Khuất Duy Kim Hải
Ngô Ngà - Thùy Dung - Thu Thủy - Mai Hoa

Thiết kế chế bản
Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - quận Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P.1102 Chung cư Nàng Hương - 583 Nguyễn Trãi
quận Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 044.4503258 - 0982.354598